

Các bài suy niệm CHÚA NHẬT 22 THƯỜNG NIÊN - C

Lời Chúa: Hc 3,19-21.30-31; Dt 12,18-19.22-24a; Lc 14,1.7-14

MỤC LỤC

1. Cây cao dễ gãy.....	2
2. Khiêm nhường.....	4
3. Chỗ cuối.....	6
4. Ai hạ mình xuống sẽ được tôn lên.....	9
5. Khiêm tốn – ĐTGM. Ngô quang Kiệt.....	12
6. Khiêm nhường phục vụ.....	16
7. Suy niệm của Lm. Giuse Nguyễn Hữu Duyên.....	20
8. Con đường khiêm nhường.....	23
9. Thiên Chúa nâng cao kẻ khiêm nhường.....	27
10. Khiêm hạ – Lm. Giuse Trần Việt Hùng.....	30
11. Suy niệm của Lm. Ignatiô Hồ Thông.....	35
12. Suy niệm của Lm. Đaminh Trần Đình Nhi.....	43
13. Một tình yêu mang kích thước nhân loại.....	49
14. Sự khiêm nhường dẫn đến chỗ cao hơn.....	52
15. Ghế Giám Mục.....	55
16. Chỗ ngồi nơi bàn tiệc - McCarthy.....	60
17. Con là không, Chúa là tất cả – Thiên Phúc.....	66
18. Ai mời gọi chúng ta – André Sève.....	69
19. “Hãy vào ngôi chỗ cuối”.....	72
20. Chọn chỗ nơi bàn tiệc – Veritas.....	74
21. Ăn.....	77
22. Chọn chỗ.....	80
23. Khiêm nhường.....	83
24. Khiêm nhường.....	86
25. Khiêm nhường - Lm. Phạm Thanh Liêm.....	90
26. Suy Niệm của JKN.....	93

1. Cây cao dễ gãy.

Sau một trận bão, người ta thường thấy những cây cao bị đổ gãy, trái lại những cây nhỏ và thấp, thì vẫn đứng trơ trơ. Sau cuộc chính biến, những kẻ quyền cao chức trọng bị lật đổ, bị mất chức, bị tù tội còn những kẻ thấp cổ bé miệng thì trước sau vẫn vậy.

Tuy nhiên, trong bất kỳ xã hội, bất kỳ tổ chức nào cũng thế, người ta vẫn tranh nhau những chức vụ cao để hưởng nếu không phải là lợi lộc, thì ít ra cũng là danh vọng. Mâm cao cỗ đầy. Chức càng lớn thì bổng lộc càng nhiều, đi tới đâu cũng được trọng vọng. Ngày xưa thì võng cánng, lọng che còn ngày nay thì mô tô hộ tông, cảnh sát còi hụ dẹp đường, lính tráng dàn chào. Cái thói ham danh vọng này không tha cả những người lãnh đạo tôn giáo vì thế các chức sắc đạo Do Thái ngày xưa thích mặc áo thụng, may dài thề kinh tới đâu thì cũng chiếm hàng ghế đầu, còn ngồi ở bàn tiệc thì chọn chỗ nhất.

Vì thế Chúa Giêsu không ngần ngại lên tiếng chỉ trích họ, nhân dịp Ngài được mời dự tiệc trong nhà một ông biệt phái. Dĩ nhiên đa số khách mời đều là biệt phái cả. Họ không ưa gì Chúa Giêsu và hôm nay họ được dịp dò xét kỹ để bắt lỗi. Chẳng hạn họ để ý xem Người có rửa tay trước khi ăn hay không? Nhưng họ đâu ngờ rằng chính họ lại đang bị Chúa Giêsu dò xét, bởi vì Ngài thấy ông nào ông nấy cũng đều ham địa vị cao, thích ngồi vào chỗ danh dự nhất trong đàm khách được mời.

Bài học của Ngài hôm nay là ***bài học khiêm nhường***, có lẽ đã làm cho họ ăn mất ngon và hẳn nhiều ông đã mất mặt. Chúa Giêsu không chỉ nhận xét về khách dự tiệc mà còn

thắng thắn đưa ra một bài học khác cho chủ nhà, bởi vì ông này mở tiệc đãi khách, thực ra không phải vì khách mà vì mình. Thực vậy, cái thói mời người có chức quyền, mời người giàu sang để khoe rằng mình quen biết lớn, giao thiệp rộng, rằng bè bạn của mình toàn là những ông to bà lớn. Cái thói này ở mọi nơi, mọi thời đều rất thịnh hành. Ông chủ nhà hôm nay cũng là một trong những kẻ thích khoe khoang. Ông ta mời Chúa Giêsu có lẽ chẳng phải vì mến phục, nhưng chỉ để khoe với bè bạn về tài giao thiệp của mình, bởi vì lúc bấy giờ Chúa Giêsu đã là một nhân vật nổi tiếng.

Thế nhưng được ăn thì cũng phải được nói, nhân dịp này Chúa Giêsu nhắc nhở ông đừng tôn của cho những kẻ vốn đã giàu sang, nhưng hãy nghĩ đến những người nghèo khó, những người đang cần được ăn để sống chứ không sống để ăn như những kẻ giàu sang quyền quý.

Lòng khiêm tốn và nhân hậu chính là nền tảng của đạo đức, nên Ngài mời gọi chúng ta hãy noi gương bắt chước Ngài. Thói thường, thì những kẻ làm lớn thì ăn trên ngồi trốc, thống trị mọi người. Còn Chúa Giêsu thì khác, Ngài không đến để được hầu hạ, nhưng đến để hầu hạ và hiến mạng sống mình làm giá cứu chuộc cho nhiều người. Ngài đòi hỏi các môn đệ, những kẻ bước theo Ngài cũng phải sống như vậy. Thế nhưng lòng khiêm tốn phải đi đôi với tình bác ái, với tinh thần phục vụ. Ngài đã quỳ xuống rửa chân cho các môn đệ để dạy các ông bài học phục vụ. Chúa Giêsu đã hạ mình xuống để phục vụ, để nâng đỡ gánh nặng của người khác, còn chúng ta thì sao?

2. Khiêm nhường

Tối hôm ấy, ông nhà văn quyết định đem vợ và 4 đứa con của mình đi xem phim tại một rạp hát. Khi họ đến thì trong rạp mới chỉ có sáu người. Và khi họ bước vào thì cả sáu người trong rạp đều đứng lên vỗ tay. Ông nhà văn mỉm cười đáp lễ. Sau khi ngồi vào chỗ, ông nhà văn bèn quay sang bà vợ và nói: - Có lẽ họ đã nhận ra anh vì hình ảnh của anh được đăng trên báo và những tác phẩm của anh được quảng cáo một cách rộng rãi.

Ngay lúc đó, có một chàng thanh niên tiến đến bắt tay ông. Ông nhà văn bèn hỏi: - Làm sao anh nhận ra tôi.

Thế nhưng, chàng thanh niên đã trả lời:

- Tôi chẳng hề biết ông là ai cả. Sở dĩ chúng tôi vỗ tay khi ông và gia đình bước vào rạp là vì viên quản lý rạp hát đã bảo: Nếu không có thêm bốn khán giả cho đủ mười người thì ông ta không thể chiếu xuất phim này.

Câu chuyện trên làm cho chúng ta nhớ tới lời Chúa qua đoạn Tin Mừng sáng hôm nay, mời gọi chúng ta sống khiêm nhường, bởi vì ai nâng mình lên sẽ bị hạ xuống. Còn ai hạ mình xuống sẽ được nâng lên. Ông nhà văn là một người nổi tiếng, cho nên cũng chỉ là điều thường tình, khi ông nghĩ rằng chàng thanh niên đến bắt tay ông đã nhận ra ông là ai. Và khi hay chàng thanh niên ấy cho hay chẳng hề biết ông là ai, thì tôi không hiểu phản ứng của ông nhà văn như thế nào? Hụt hẫng và chới với, hay là chấp nhận giới hạn nhỏ bé và khiêm tốn của mình.

Vậy sự khiêm tốn là gì? Chúng ta phải sống thế nào mới được gọi là người khiêm tốn? Phải chăng khiêm tốn là tự hạ

mình xuống và cho rằng mình kém cỏi? Phủ nhận những giá trị đích thực của mình hay giảm thiểu nó đi?

Tôi xin thưa: Không phải là như thế. Đức khiêm tốn mang một chiều kích sâu xa và tốt đẹp hơn thế nhiều. Khiêm tốn không phải chỉ là ít nghĩ về mình, mà hơn thế nữa còn là không nghĩ gì về mình hết. Riêng với chúng ta, những người Kitô hữu, khiêm tốn cũng có nghĩa là trở nên giống hệt như Chúa, Đấng đã từng nói: Các con hãy học cùng Ta vì Ta hiền lành và khiêm nhường trong lòng... Và Con Người đến không phải để được phục vụ, nhưng đến để phục vụ và hiến mạng sống mình làm giá cứu chuộc cho nhiều người.

Như vậy khiêm tốn có nghĩa là bắt chước sống như Chúa, không sống cho riêng mình, nhưng sống cho người khác, dùng tài năng của mình để phục vụ, không phải cho bản thân và lợi ích riêng của cá nhân, mà là cho người khác và những nhu cầu của họ.

Trong mối liên hệ với Chúa cũng như với người khác, chúng ta hãy sống khiêm tốn, từ trong tư tưởng, lời nói đến việc làm, nhờ đó mà chúng ta sẽ được người khác yêu mến và hơn nữa được chính Chúa chúc phúc. Bởi vì càng khiêm tốn, thì chúng ta càng trở nên cao cả và càng được Chúa yêu thương.

3. Chỗ cuối

(Trích dẫn từ ‘Manna’)

Suy Niệm

Phần lớn những cuộc tranh chấp ở đời thường xoay quanh những chiếc ghế. Lúc đầu, ghế tượng trưng cho chức vụ, chức năng. Dần dần, nó tượng trưng cho chức quyền, chức tước.

Ai cũng thích ghế cao và bảo vệ ghế của mình. Người Pharisêu thích ngồi ghế danh dự trong hội đường. Giacôbê và Gioan thích ngồi hai bên tả hữu Thầy Giêsu. Philatô cho đóng đinh Đức Giêsu vô tội, vì ông sợ mất ghế.

Bài Tin Mừng hôm nay cho thấy các khách dự tiệc cứ chọn ghế nhất mà ngồi.

Con người vẫn bị ám ảnh bởi những chiếc ghế.

Chiều trên, chiều dưới chẳng phải là chuyện xưa ở đình làng. Ngày nay vẫn có những bạn trẻ cố kiếm được mảnh bằng và chỗ làm lương cao để ung dung hưởng thụ một chỗ đứng trong xã hội.

“Ai tôn mình lên, dù lộ liễu hay kín đáo, sẽ bị Thiên Chúa hạ xuống. Ai thực tâm hạ mình xuống qua việc phục vụ, sẽ được Thiên Chúa tôn lên.”

Đức Giêsu mời ta vượt qua thói háo danh, để sống khiêm tốn.

Khiêm tốn không phải là giả vờ tự hạ để được nâng lên.

Khiêm tốn không phải là coi thường mình hay sợ người khác.

Khiêm tốn không phải là rụt rè, không dám nhận trách nhiệm.

Khiêm tốn là biết mình đã nhận tất cả từ Chúa, và lớn lên mỗi ngày nhờ tha nhân.

Người khiêm tốn không sợ chức vụ cao hay ghê nhất.

Chiếc ghế không phải là mục đích họ cần chiếm được, nhưng là phương tiện để phục vụ mọi người.

Chức vụ cho họ cơ hội cúi xuống thật gần với nỗi đau của nhân loại đang chờ họ giúp đỡ.

Người khiêm tốn không tự tìm vinh quang cho mình, họ hồn nhiên vô tư để Thiên Chúa tự do định liệu.

Chúng ta dễ đánh giá người khác dựa trên ghế của họ. Nhưng một người quét đường có lương tâm còn giá trị hơn một giám đốc tham ô lãng phí.

Đức Giêsu nói đến việc chọn khách để mời ăn. Ngài khuyên nên mời những kẻ nghèo khó, tật nguyền, hơn là mời những người ruột thịt, thân quen, giàu có. Ngài đưa chúng ta vượt qua óc tính toán vụ lợi, để đi vào thế giới của những người bất hạnh.

Chúng ta thường thích giao du với người có thế giá, có học thức, có của cải, để dễ nhờ vả khi cần. Chính vì thế xã hội vẫn còn nhiều người bị bỏ rơi, vì nghèo túng, kém cỏi về mọi mặt.

Hãy ra khỏi thế giới quen thuộc của mình, để đến với những người cần chúng ta hơn.

Bao trẻ em ở vùng xa cần giáo viên. Bao bệnh viện ở các huyện cần bác sĩ.

Ước gì chúng ta hạnh phúc khi cho không tính toán vì thấy mình đã nhận được gấp trăm điều mình cho.

Gợi Ý Chia Sẻ

Theo ý bạn, đâu là những hình thức khiêm nhường giả tạo? Một người khiêm nhường thực sự phải là người như thế nào?

Trong môi trường bạn sống, bạn có thấy những người bất hạnh, ít được nâng đỡ quan tâm không? Bạn đã làm gì để giúp họ?

Cầu Nguyện

Giữa một thế giới chạy theo tiện nghi, hưởng thụ, xin cho con biết bằng lòng với cuộc sống đơn sơ.

Giữa một thế giới còn nhiều người đói nghèo, xin cho con đừng thu tích của cải.

Giữa một thế giới mà sự sống bị chà đạp, xin cho con biết quý trọng phẩm giá từng người.

Giữa một thế giới không tìm thấy hướng sống, xin cho con biết xây lại niềm tin.

Lạy Chúa Giêsu,

xin cho con cảm được con đói đang giày vò bao người,

xin cho con nghe được lời mời của Chúa: “Các con hãy cho họ ăn đi.”

Ước gì chúng con dám trao tất cả những gì chúng con có cho Chúa, để Chúa trao tất cả những gì Chúa có cho chúng con và cho cả nhân loại.

4. Ai hạ mình xuống sẽ được tôn lên

(Trích dẫn từ ‘Manna’)

Suy Niệm

Nếu cuộc đời là một bữa tiệc, hẳn có nhiều thực khách đã chọn chỗ nhất mà ngồi.

Tôi chọn ngồi chỗ nhất vì tôi thấy mình quan trọng, tôi xứng đáng được hưởng vinh dự đó...

Tiếc thay, không có nhiều chỗ nhất trong bữa tiệc cuộc đời, nên người ta phải tranh giành nhau bằng mọi thủ đoạn để chiếm được và giữ được chỗ nhất cho mình.

Những cuộc tranh giành như thế đâu phải là điều xa lạ. Chúng vẫn diễn ra nơi gia đình, trong cộng đoàn, trong nhóm, trong giáo xứ, giữa các quốc gia... Nơi nào có hai người ở với nhau là có thể có đụng chạm, vì chỉ có một chỗ nhất.

Giữa một thế giới tự cao tự đại, rồi xâu xé nhau, Đức Giêsu mời gọi chúng ta sống tự khiêm, tự hạ.

Nhiều khi chúng ta hiểu sai về khiêm nhường.

Khiêm nhường không phải là khinh rẻ bản thân, cũng không phải là thụ động, không dám nhận trách nhiệm, trách nhiệm làm người ở đời và làm con Thiên Chúa.

Khiêm nhường lại càng không phải là một mặt nạ để lôi kéo sự chú ý của người khác: tôi hạ mình xuống để được tôn lên.

Abraham là một mẫu gương khiêm nhường. Ông ý thức mình chỉ là tro bụi (Kn 18,27), nhưng ông đã dám mạnh dạn mặc cả với Đức Chúa về số người công chính, đủ để cứu thành Sôđôma.

Giêrêmia đã từ chối làm ngôn sứ, lấy cố mệnh còn trẻ người non dạ (Gr 1,6). Nhưng khi ông dám nhận trách nhiệm Chúa trao, thì ông trở thành khiêm tốn và can đảm.

Nhiều người định nghĩa khiêm nhường là chấp nhận sự thật. Nhưng chấp nhận sự thật là điều khó biết bao, vì sự thật đòi tôi xét lại cách sống.

Khiêm nhường là nhận biết thân phận thụ tạo của mình: những gì tôi có và cả con người tôi, đều bởi Chúa.

Khiêm nhường là đón nhận đời mình như quà tặng Chúa ban, và dâng lại đời mình cho Chúa như một quà tặng.

Khiêm nhường cũng là nhìn nhận sự thật về mình: tôi chưa hoàn hảo, tôi có nhiều giới hạn, tôi cần được tha nhân nâng đỡ, góp ý... Tha nhân ấy không phải chỉ là người trên tôi, mà còn có thể là người kém tôi hay chẳng ưa tôi.

Nơi lời chỉ trích, tôi gặp được khá nhiều sự thật.

Nếu tôi khiêm hạ trước người khác, tôi sẽ thấy được nhiều ưu điểm bất ngờ của họ. Những ưu điểm này không phải là mối đe dọa cho tôi nhưng là quà tặng làm tôi thêm phong phú.

“Xin cho con biết con, xin cho con biết Chúa.”Càng biết, chúng ta càng khiêm nhường thăm sâu.

Thánh Phanxicô Borgia viết: “Tôi thực tâm muốn đặt mình ở dưới Giuđa, vì tôi đã thấy Đức Giêsu ngồi dưới chân anh ấy.”

Nếu chúng ta chọn ngồi ở chỗ cuối, thì chỉ vì đó là chỗ ngồi quen thuộc của Đức Giêsu.

Gợi Ý Chia Sẻ

Đối với bạn, thế nào là một người kiêu ngạo? Bạn nhận ra người đó qua những cử chỉ bên ngoài và thái độ bên trong nào?

Theo ý bạn, người khiêm nhường thực sự thì có những nét nào? Làm sao để tập được đức khiêm nhường trước Thiên Chúa và tha nhân?

Cầu Nguyện

Giữa một thế giới đề cao quyền lực và lợi nhuận, xin dạy con biết phục vụ âm thầm.

Giữa một thế giới say mê thống trị và chiếm đoạt, xin dạy con biết yêu thương tự hiến.

Giữa một thế giới đầy phe phái chia rẽ, xin dạy con biết cộng tác và đồng trách nhiệm.

Giữa một thế giới đầy hàng rào kỳ thị, xin dạy con biết coi mọi người như anh em.

Lạy Chúa Ba Ngôi, Ngài là mẫu mực của tình yêu tinh ròng,

xin cho các Kitô hữu chúng con trở thành tình yêu cho trái tim khô cằn của thế giới.

Xin dạy chúng con biết yêu như Ngài, biết sống nhờ và sống cho tha nhân, biết quảng đại cho đi và khiêm nhường nhận lãnh.

Lạy Ba Ngôi chí thánh, xin cho chúng con tin vào sự hiện diện của Chúa ở sâu thẳm lòng chúng con, và trong lòng từng con người bé nhỏ.

5. Khiêm tốn – ĐTGM. Ngô quang Kiệt

1) Nhân một bữa tiệc

Chúa Giêsu được một thủ lãnh nhóm Phariseu mời dùng bữa. Thời Chúa Giêsu, người Do thái chia thành nhiều nhóm. Có nhóm của Hêrôđê. Có nhóm cách mạng chống đế quốc La-mã. Có nhóm Essenien khắc kỷ. Có nhóm Saduce tư tế. Nhóm Phariseu gồm các tiến sĩ và luật sĩ chuyên giải thích lề luật. Nhóm này tự cho là mình thông hiểu lề luật, sống đạo đức, là mẫu mực và là thầy dạy của dân, nên họ tách biệt khỏi quần chúng. Như thế thủ lãnh của nhóm Phariseu phải là người có thế lực rất lớn.

Được mời dự bữa tiệc hôm nay, Chúa Giêsu quan sát thấy ai cũng muốn ngồi cỗ nhất. Một phần vì theo thói thường, ai cũng muốn tỏ mình nổi nang, được mọi người kính trọng. Phần khác vì chủ nhà là thủ lãnh nhóm Phariseu, là một người rất có thế lực, nên ai cũng muốn ngồi gần ông hoặc để gây uy tín, hoặc có dịp nhờ vả ông giúp cho một việc gì.

Vì ai cũng muốn ngồi gần ông chủ ở chỗ nhất nên cỗ nhất thiếu chỗ. Có những bậc vị vọng đành phải xuống cỗ dưới. Có lẽ Chúa Giêsu, vốn không muốn tranh giành, lại coi thường những chức danh phù phiếm, nên đã tự động ngồi vào cỗ chót.

Trong tình huống ấy, chủ nhà buộc lòng phải mời những khách không mấy quan trọng xuống khỏi cỗ nhất. Chủ nhà mời Chúa Giêsu lên cỗ nhất, một phần vì uy tín của Người, nhưng cũng để nghe Người nói mà dò xét, bắt bẻ.

2) Chúa Giêsu đã dạy một chân lý trong đời sống xã hội.

Nhân hoàn cảnh đó, Chúa Giêsu đã lên tiếng dạy ta bài học khiêm tốn.

Kiêu ngạo là thói thường ở đời. Ai cũng muốn mình hơn người khác. Nổi nang hơn, giỏi giang hơn, giàu có hơn, thế lực hơn. Vì muốn nổi hơn người, nhiều người không ngần ngại tìm cách chà đạp người khác.

Kiêu ngạo chống lại khiêm ngạo. Nên không ai ưa người kiêu ngạo. Và nhất là những người kiêu ngạo càng không ưa nhau. Trái lại, người khiêm tốn được mọi người yêu mến. *Sách Trang tử thuật chuyện: Dương Chu sang nước Tống vào một trọ nhà kia. Chủ nhà có hai nàng hầu, một đẹp, một xấu. Để ý quan sát, Dương Chu thấy trong nhà ai cũng quý trọng nàng hầu xấu mà khinh rẻ nàng hầu đẹp. Lấy làm lạ, Dương Chu hỏi thằng bé trong nhà. Chú bé nói: Người thiếu đẹp tự cho mình là đẹp nên mất đẹp. Chẳng ai nhìn thấy cái đẹp của nàng nữa. Còn người thiếp xấu tự biết mình xấu mà quên xấu. Không còn ai nhìn thấy cái xấu của nàng nữa. Dương Chu liền gọi học trò đến dặn: Các con nhớ ghi lấy. Giỏi mà bỏ được cái thói tự cho mình là giỏi, thì đi đâu mà chẳng được người ta yêu quý tôn trọng.*

Vì thế Chúa Giêsu đã khuyên ta nên biết khiêm nhường. Đi ăn tiệc cứ chọn chỗ cuối cùng mà ngồi. Nếu được chủ nhà mời lên thì thật vinh dự. Tự cho phép mình ngồi chỗ trên hết, lỡ bị chủ nhà mời xuống thì thật xấu hổ.

3) Nhưng nhắm đến thực tại Nước Trời

Lời Chúa Giêsu dạy, không chỉ nhắm sửa đổi một lẽ thói xã hội, nhưng trên hết, Người nhắm tới những sự thực về Nước Trời. Trong bàn tiệc Nước Trời, những ai càng khiêm tốn lại càng được nâng lên cao. Vì khiêm tốn là đi vào con đường của Thiên Chúa, là trở nên giống Thiên Chúa.

Hãy nhìn vào **gương Chúa Giêsu**. Người luôn luôn chọn chỗ cuối cùng. Là Thiên Chúa, nhưng Người không đòi cho mình được ngang hàng với Thiên Chúa, trái lại, Người đã tự huỷ mình, mặc lấy thân phận nô lệ hèn yếu như ta, trừ tội lỗi.

Hãy nhìn vào **hình ảnh bữa Tiệc Ly**. Trong bàn tiệc ai là người cao trọng nhất? Thưa là Chúa Giêsu. Thế mà Người đã quỳ gối xuống rửa chân cho các môn đệ. Thiên Chúa đã quỳ trước mặt nhân loại. Thực là một sự khiêm tốn thăm sâu. Trong khi con người kiêu ngạo muốn vươn lên làm Chúa, thì Thiên Chúa lại khiêm tốn hạ mình xuống làm người. Trong khi con người hèn hạ muốn nâng mình lên bằng cách chà đạp người khác, thì Chúa Trời cao cả lại hạ mình xuống để nâng con người lên. Hạ mình, đó là con đường của Thiên Chúa. Khiêm nhường, đó là khuôn mặt của Thiên Chúa. Vì thế những ai khiêm tốn là trở nên giống Thiên Chúa, xứng đáng ngồi đồng bàn với Thiên Chúa trên Nước Trời. Nói xứng đáng không phải là do công phúc của ta, nhưng là do tình thương của Chúa.

Ai tự nâng mình lên thì không có giá trị gì. Ai được người khác nâng lên, giá trị có đó, nhưng rất mong manh. Ai được Thiên Chúa nâng lên, giá trị đó mới thực cao quý, bền vững. Mà Chúa chỉ nâng cao những người khiêm tốn.

Khiêm tốn như Chúa Giêsu **không phải là hèn nhát**. Trái lại chỉ những ai dũng mạnh, can đảm mới dám hạ mình phục vụ anh em. Khiêm tốn như Chúa Giêsu **không phải là nô lệ**. Trái lại khiêm tốn phục vụ là một cử chỉ đầy tình yêu, một thái độ hoàn toàn tự do, cao quý. Khiêm tốn hạ mình phục vụ là thoát khỏi cái tôi chật hẹp ích kỷ để đi vào con đường tự do thênh thang của Thiên Chúa, của Nước Trời.

Lạy Chúa Giêsu, xin dạy con biết khiêm tốn phục vụ như Chúa đã làm gương. Amen.

KIÊM ĐIỂM ĐỜI SỐNG

1) Có những khiêm nhường giả tạo. Theo ý bạn, khiêm nhường thực sự phải như thế nào?

2) Bạn dễ quan tâm phục vụ người có địa vị chức quyền, hay bạn thường quan tâm đến những người khốn khổ, bị bỏ rơi?

3) Bạn đã bắt đầu tập đi vào con đường khiêm nhường chưa?

4) Chúa Giêsu nêu gương khiêm nhường thế nào?

6. Khiêm nhường phục vụ

(Trích dẫn từ 'Cùng Nhau Suy Niệm' – Lm. Giuse Tạ Duy Tuyền)

Là người được sinh ra và lớn lên trong cùng một quê hương, ai cũng mong cho quê hương mình được bình an, cho mọi người được no ấm. Ai cũng mong cho quê hương mỗi ngày được giàu đẹp hơn. Ai cũng khát khao niềm an hoà trên quê hương đất nước. Thế nhưng ước mơ đó không thể từ trời rơi xuống. Ước mơ đó cần phải có những con người dựng xây, biết kiến tạo bằng cả cuộc sống dấn thân vì lợi ích của dân tộc. Một đất nước muốn an vui thịnh vượng, không thể có những con người "ăn trên ngồi trốc" mọi người, càng không thể có những loại người dùng địa vị của mình để vun quén cho bản thân, để hưởng thụ đến mức độ tha hoá đạo đức, những loại người như thế chỉ làm nghèo đất nước và khổ người dân. Một đất nước muốn được yên vui đầm ấm không thể có sự chia rẽ nội bộ hay phân biệt giai cấp và chủng tộc. Cần phải có sự đoàn kết yêu thương, và biết tôn trọng quyền lợi chung của mọi người. Mỗi người bất luận là ai, già hay trẻ, khoẻ mạnh hay tật nguyền đều phải được đối xử trong tôn trọng và yêu thương. Có như vậy cuộc sống mới yên vui, tình người mới đầm ấm.

Lời Chúa hôm nay cũng nhắc nhở mỗi người chúng ta cần phải biết sống khiêm tốn với mọi người và sống hoà hợp với nhau trong yêu thương chân thành. Người làm lớn phải biết cúi mình phục vụ. Biết khiêm tốn khi sống giữa anh em, biết lấy tình yêu để đối xử với nhau một cách vô vị lợi. Chúa đã kết án thói trượng giả của những người biệt phái. Thích dện dạng trong đám tiệc. Thích ngồi "mân cao cỗ đầy". Họ dùng quyền bính để được người khác cúi mình phục vụ. Lối sống

của họ chẳng có ích cho cộng đoàn mà còn làm khổ anh em. Chúa còn dạy chúng ta khi đãi tiệc, hãy thiết đãi cả những kẻ không có khả năng mời lại chúng ta một ly rượu. Đừng mời nhau theo kiểu "có qua có lại", mà quan yếu là tình người với nhau. Con người cao quý hơn tiền bạc, hơn mọi thứ vật chất trần gian, thế nên, phải biết đặt tình người hơn những tính toán lợi nhuận. Đừng vì những lợi nhuận vật chất mà loại trừ anh em, nhưng hãy dùng của cải mà mua lấy bạn hữu Nước Trời.

Đó cũng chính là cách sống mà Chúa đã thực thi trong suốt cuộc đời dương gian. Ngài đã chọn sinh ra trong cảnh cơ hàn. Ngài đã sống khiêm tốn ẩn dật giữa làng quê Nagiaret. Ngài đã đến trần gian không phải để được phục vụ mà là để phục vụ. Chính trong bữa tiệc ly, Ngài đã làm bốn phận của người tôi tớ khi cúi mình rửa chân cho các môn sinh. Chúa là Chúa, là Thầy nhưng chẳng màng đến địa vị cao quý của mình, chỉ biết một điều là tự hủy chính mình để trở nên tôi tớ cho mọi người. Chúa cũng không chọn một đối tượng nào để phục vụ. Chúa cũng không loại trừ một giai cấp nào trong bàn tiệc mà chính Chúa thiết đãi. Tất cả mọi người từ đông chí tây đều được mời gọi tham dự yến tiệc mà Chúa đã dọn sẵn.

Hôm nay, Chúa vẫn mời gọi chúng ta đi tiếp con đường Chúa đã đi. Con đường khiêm nhu để đến với anh em, để sống hoà hợp và phục vụ anh em. Con đường khiêm nhu chỉ dẫn đến sự xa rời anh em, và gây nên những đổ vỡ bởi đố kỵ ghen tương. Vượt lên trên sự khiêm nhu là tình yêu đại đồng với tha nhân. Không phân biệt giai cấp hay chủng tộc. Không phân biệt màu da sắc tộc, mỗi người đều được đón nhận trong yêu thương và kính trọng. Có như vậy, thế giới chúng

ta đang sống mới an vui thịnh vượng. Có như vậy, thế giới chúng ta đang sống mới đượm thấm tình yêu và rộn ràng niềm vui tiếng cười.

Thế nhưng, giữa dòng đời này vẫn còn đó những kẻ lấy quyền bề trên để ức hiếp kẻ dưới, vẫn còn đó những người cha người mẹ sinh con ra chỉ mong con lớn khôn để có kẻ hầu người hạ, vẫn còn đó những người chồng đang hành hạ vợ mình như những tôi tớ trong nhà. Giữa dòng đời này vẫn còn đó những giọt nước mắt của những kẻ nghèo khó, tật nguyền, những kẻ bất hạnh, già nua không tìm được sự ủi an nâng đỡ của đồng loại. Thế giới sẽ không có an vui thịnh vượng, nếu con người không biết sống khiêm tốn, nhường nhịn và nâng đỡ nhau. Thế giới sẽ chỉ có tiếng khóc than, oan ức nếu trên mặt địa cầu này vẫn còn đó những kẻ kiêu căng, ngạo mạn và sống thiếu tình người. Thế giới sẽ đổ vỡ nếu không còn ai biết cúi mình để phục vụ anh em.

Có một câu chuyện ngụ ngôn kể rằng: trên còn đường nhỏ hẹp sát sườn núi, một bên là vách núi cheo leo, một bên là vực sâu thăm thẳm, hai con dê núi đi ngược chiều nhau. Vì con đường quá nhỏ hẹp, chỉ đủ cho một con vật đi qua, nên hai con dê quạ bới rồi không biết tính toán thế nào để vượt qua nhau. Nếu chen lấn, chúng có thể rơi xuống vực thẳm và tan xương nát thịt. Chúng chợt nghĩ ra một cách: một con đã quỳ mọp xuống đất để con kia bước qua mình. Thế là chúng ta tiếp tục con đường của mình.

Vâng, thế giới hôm nay nếu muốn cứu mình khỏi hô diệt vong cần phải biết xây dựng tình người hơn là xây dựng những cơ sở vật chất lộng lẫy nguy nga. Thế giới hôm nay muốn an vui thịnh vượng cần phải có những con người biết quên mình phục vụ anh em. Ước gì mỗi người chúng ta luôn

học lấy bài học khiêm nhu của Chúa để đến với anh em, để tự hủy chính mình, để trở nên kẻ có ích cho tha nhân, ngõ hầu chúng ta cùng góp sức xây dựng cho quê hương được quốc thái dân an, cho nơi nơi thắm được tình Chúa tình người, cho mỗi người tìm được niềm vui trong việc lãnh nhận và trao ban những nghĩa cử yêu thương. Amen.

7. Suy niệm của Lm. Giuse Nguyễn Hữu Duyên

Hôm nay, Đức Giêsu vào nhà một thủ lãnh các người biệt phái để dùng bữa. Một sự việc bình thường trong xã hội Do Thái: người ta thường mời bạn hữu về nhà, sau buổi cầu nguyện ở Hội Đường ngày Sabbat. Người ta không chú trọng đến việc ăn uống, vì chỉ là những món ăn bình dị, nhưng là cơ hội để trao đổi và thảo luận về cuộc sống. Chúng ta cũng đã có dịp thấy Chúa Giêsu đến dùng bữa ở nhà Simon biệt phái.

Đời thường trong những cái bình dị nhất của nó vẫn là nơi Thiên Chúa hiện diện, viếng thăm và mang lại cho nó một ý nghĩa mới, một định hướng, một sức mạnh. Và người ta phải biết đón nhận những dấu chỉ của nó. Đây chính là điều sách Đức Huấn Ca nhắc nhở.

Chả cần phải là một người thông minh, tài trí, cũng có thể thấy ở những bữa ăn ngày Sabbat ấy không có những hạng người nghèo khổ, bọn cùng đinh, bọn tội lỗi, bọn thu thuế hay đĩ điếm.. Một người Do Thái chân chính không thể hòa mình với bọn người ti tiện này. Đó là sự phân chia giai cấp hết sức rõ ràng trong xã hội Do Thái, sự phân chia mang tính "tôn giáo". Từ sự phân chia ấy, hình thành một lối suy nghĩ, một lối sống mặc nhiên, thậm kín nhưng hết sức mãnh liệt: "phải được xã hội thừa nhận địa vị ưu tuyển, thế giá đạo hạnh trước mọi người", lối sống mà Đức Giêsu luôn phải đối diện: "sống giả hình", "những kẻ được mời, chọn chỗ nhất". Cách sống và suy nghĩ ấy đã đẩy xô đại đa số những người nghèo khổ vào nỗi tủ nhục "không danh phận", trong đời thường của những bữa ăn, và cả trong kinh nguyện và thờ phượng nữa.

Xã hội chúng ta tự hào về nếp sống văn minh, nhưng vấn đề cũng không kém phần gay gắt. Cứ nhìn vào những tổ chức cưới hỏi, ma chay người ta có thể hiểu được cái nào trạng giả hình ấy đã chồng chất thêm mâu thuẫn và bất ổn: có những đám cưới thuê bao cả 30 xe đời mới trong đám rước dâu chỉ để đưa rước 50 người khách mời..

Sự có mặt của Đức Giêsu trong bữa ăn hôm nay, hay ở nhà Simon biệt phái, cũng như trong mọi hiện diện khác mau chóng bộc lộ tính chất TIN MỪNG. Nếu như khi đồng bàn với những người nghèo, với bọn thu thuế và tội lỗi, Chúa Giêsu bộc lộ thái độ trân trọng, yêu thương, tha thứ, để bất kể là ai trong số họ cũng nhận ra được tấm lòng bằng hữu của Người, được giải phóng khỏi tâm trạng bị khinh miệt, bị kết án, bị loại trừ, thì ở đây Người tố giác tính chất "giả hình", "tính ưa chuộng địa vị, tìm kiếm thế giá", để đòi hỏi phải mở rộng bữa ăn cho những người nghèo.

Có một sự thật trong đời sống Đức Giêsu mà chúng ta phải làm sáng tỏ để hiểu con người và sứ điệp của Người: Không những người nhận vào ăn trong nhà những người tội lỗi, mà chính nhà của Ngài, hay những nơi Ngài cư ngụ, người ta thường thấy bọn cùng đinh tội lỗi đồng bàn với Ngài và các môn đệ, thế nên có dư luận kết án Ngài "là kẻ mê ăn uống và say sưa với bọn đảng điếm và tội lỗi". Bữa Tiệc Ly chỉ là bữa cuối cùng Ngài thết đãi họ. Bữa ăn là một sinh hoạt đời thường, nhưng bữa ăn của Đức Giêsu lại luôn mang tính LOAN BÁO TIN MỪNG. Bữa ăn giải phóng cho con người. Những gì được nói tới trong dụ ngôn hôm nay, thực chất chỉ là phản chiếu SỰ THẬT ĐỜI SỐNG của Đức Giêsu.

Qua đó chúng ta có cảm nghiệm chắc chắn là "Bữa Tiệc Nước Trời" đã hiện diện ngay giữa những bữa tiệc đời thường khi nó được mở ra cho những người nghèo khổ. Khi người nghèo được kính trọng, được yêu thương, được tha thứ, được là bạn hữu. Rõ ràng điều ấy không thể đi đôi với thái độ "ưa tìm chỗ nhất", thái độ "vinh vang trong kiếm tìm địa vị, kiếm tìm thế giá, dù là thế giá đạo đức". Thái độ "lắng nghe", thái độ "hiền lành và khiêm nhường", thái độ "bao dung và tha thứ" phải là thái độ cơ bản trong mọi "bữa ăn Nước Trời". Đây chính là sự lớn lao và kỳ diệu của Mạc Khải Giao Ước mới mà thánh Phaolô nói tới trong đoạn thư của Người. Mạc Khải về "cộng đoàn các thánh", một cộng đoàn trong đó sự bao dung, quảng đại, hiệp nhất và thứ tha trở thành nếp sống thường hằng trong mọi sinh hoạt, một cộng đoàn, ở đó, người nghèo tìm lại được nhân phẩm cao cả của mình.

8. Con đường khiêm nhường

(Trích dẫn từ ‘Logos C’)

Họa sỹ cũng là nhà điêu khắc thiên tài Leonardo da Vinci đã vẽ bức tranh nổi tiếng Bữa Tiệc Ly trong vòng 7 năm. Đó là bức tranh vẽ Chúa Giêsu và 12 Tông đồ trong bữa ăn cuối cùng trước khi Ngài bị bắt và bị giết chết.

Leonardo tìm người mẫu rất công phu. Giữa hàng ngàn thanh niên, ông mới chọn được một chàng trai có gương mặt thánh thiện và thanh khiết tuyệt vời làm mẫu vẽ Chúa Giêsu.

Sáu năm tiếp theo ông lần lượt vẽ xong 11 Tông đồ, chỉ còn có Giuđa người môn đồ phản Thầy là chưa vẽ. Họa sỹ bỏ nhiều công sức để tìm một người đàn ông có khuôn mặt cực kỳ gian ác để vẽ Giuđa. Cuối cùng ông đã tìm được tên tử tội ở Rôma có khuôn mặt thích hợp để vẽ kẻ phản bội. Người tử tù này đã từng giết người và cướp của. Được phép của Hoàng đế, tên tử tội được đưa tới Milan nơi bức tranh đang vẽ dở dang.

Khi nét vẽ cuối cùng được hoàn thành, Leonardo bảo người lính gác mang người tử tù đi, nhưng bỗng nhiên hắn vùng vẫy và quỳ xuống bên người họa sỹ khóc nức nở: “Ôi, ngài Da Vinci, ngài không nhận ra tôi sao? tôi chính là người mà 7 năm trước ngài đã chọn làm mẫu vẽ Chúa Giêsu!”

Quả thật, chỉ có 7 năm thôi mà cuộc sống tội lỗi đã làm biến đổi một người có khuôn mặt thánh thiện của Chúa Giêsu trở thành người mang gương mặt xấu xa của Giuđa! Đó là sự đảo ngược kỳ lạ xảy ra ở bức tranh “Bữa Tiệc Ly”. Nhưng trong chính bữa tiệc ly có một sự đảo ngược còn kỳ lạ hơn nữa: Chúa Giêsu, “người chủ tiệc” đã trở thành “người

phục vụ” khi quỳ xuống rửa chân cho các tông đồ. Phải chăng đó chính là định luật của Nước Trời: “Ai nâng mình lên sẽ bị hạ xuống và hạ mình xuống thì sẽ được nâng lên”. Đó cũng là bài học khiêm tốn Chúa Giêsu dạy mọi người trong bài Tin Mừng theo thánh Luca hôm nay.

Chúa Giêsu được mời đến dự tiệc tại nhà một thủ lãnh các người biệt phái. Trước bao con mắt đang dò xét, Chúa Giêsu nhận thấy khách mời thích chọn những chỗ ngồi quan trọng trong bàn tiệc, Ngài dạy họ bài học khiêm nhường: Hãy chọn chỗ rốt hết để được mời lên chỗ cao hơn. Chỗ ngồi tượng trưng cho địa vị trong xã hội. Người ta chọn vị trí quan trọng trong bàn tiệc không phải để được ăn ngon, nhưng để được vinh dự hơn. Vì thế, người ta luôn thích ngồi ở những vị trí quan trọng ở những nơi đông người để thỏa mãn lòng tự tôn của mình. Nhưng Chúa đã nói: “Ai nâng mình lên sẽ bị hạ xuống và hạ mình xuống sẽ được nâng lên”.

Con đường tự hạ của Chúa Giêsu

Mặc dù là một Thiên Chúa cao cả, nhưng Chúa Giêsu đã hạ mình xuống đến tận cùng, mang lấy kiếp phạm nhân, đã vâng lời cho đến chết và chết trên thập giá. Chính cuộc đời của Chúa Giêsu là bài ca của người Tội Tớ khiêm hạ: “Ngài vốn là một Thiên Chúa, nhưng không nghĩ đến việc giành cho được ngang hàng với Thiên Chúa. Ngài đã hoàn toàn trút bỏ vinh quang mặc lấy thân phận nô lệ, trở nên giống người phạm, Ngài đã vâng lời cho đến chết và chết trên thập giá. Nhưng Thiên Chúa đã siêu tôn Ngài và ban cho Ngài một danh hiệu vượt trên mọi danh hiệu...” (Phil 2, 1-9).

Chúa Giêsu đã hạ mình xuống như một người nô lệ thấp hèn để dạy cho các môn đệ một bài học của sự tự hạ. Chúa là Chúa, là Thầy nhưng đã cúi xuống rửa chân cho các môn đệ

của mình. Từ “chỗ nhất” trên trời cao, Ngài đã chọn “chỗ cuối” dưới chân con người để phục vụ con người. Đó là bài học Chúa dạy chúng ta hôm nay: “Các con hãy biết rửa chân cho nhau” (Ga 13, 1-15).

Đi theo con đường tự hạ của Chúa Giêsu.

Chúng ta được mời gọi để đi theo Chúa, đi vào con đường khiêm nhường thăm sâu, con đường hy sinh đến tận cùng, con đường phục vụ quên mình.

Cùng với Chúa Giêsu, chúng ta hãy chọn cho mình vị trí cuối cùng trong bữa tiệc cuộc đời để chúng ta sẽ được Thiên Chúa mời lên chỗ cao trọng trong bữa tiệc Nước Trời mai sau.

Bằng những lời khuyên nhủ khôn ngoan, bài trích sách Huấn Ca hôm nay cũng chỉ cho chúng ta thấy con đường khiêm tốn là con đường đẹp để được mọi người quý chuộng và được Thiên Chúa mến yêu. Còn sự kiêu ngạo là con đường dẫn đến tai họa và diệt vong.

Con đường khiêm hạ còn là con đường phục vụ vô vị lợi. Chúa dạy khi mời khách dự tiệc hãy mời những người nghèo khó vì họ không có gì để trả lễ. Chúa muốn dạy chúng ta tinh thần phục vụ vô vị lợi, phục vụ mà không mong được đền đáp, phục vụ trong âm thầm và khiêm tốn.

Những “chiếc ghế” trong cuộc sống

Ai cũng mong tìm cho mình một “chiếc ghế” vững vàng trong cuộc đời. “Chiếc ghế” tượng trưng cho địa vị hay chức vụ trong cuộc sống xã hội. “Chiếc ghế” còn là biểu tượng của quyền lực và sự giàu có trong cuộc sống con người. Người ta sẵn sàng hãm hại nhau để tranh giành “chiếc ghế” trong xã hội. Người ta cũng sẵn sàng dùng mọi thủ đoạn và

muu đồ đen tối để củng cố “chiếc ghế” của mình thêm vững chắc. Người ta cũng sẵn sàng bán rẻ lương tâm để giữ vững “chiếc ghế” của chức quyền và tham vọng.

Nhưng Chúa Giêsu đã dạy cho mọi người bài học của tinh thần khiêm nhường khi Ngài rời bỏ “chiếc ghế” của người thầy trong bữa tiệc ly để đi làm công việc của một người nô lệ. Ngài đã từ “ngai tòa” của một Thiên Chúa cao sang đến với nhân loại qua con đường nhập thể khiêm hạ để cứu chuộc con người. Hôm nay, Chúa cũng đang mời gọi chúng ta đi tiếp con đường khiêm nhường ấy để đến với Thiên Chúa và tha nhân. Qua con đường “tự hủy”, Ngài đã được Thiên Chúa Cha siêu tôn trong vinh quang. Cũng vậy, qua con đường phục vụ khiêm nhường, chúng ta cũng được nâng lên trong vinh quang muôn thuở.

Trên con đường nhỏ hẹp sát sườn núi, một bên là vách núi cheo leo, một bên là vực sâu thăm thẳm, hai con dê núi đi ngược chiều nhau. Vì con đường quá nhỏ hẹp, chỉ đủ cho một con vật đi qua, nên 2 con dê quá bối rối không biết tính toán thế nào để vượt qua nhau. Nếu chen lấn, chúng có thể rơi xuống vực sâu và tan xương nát thịt. Chúng chợt nghĩ ra một cách: một con đã quỳ mọp xuống sát đất để con kia bước qua mình. Thế là chúng lại có thể tiếp tục con đường của mình.

Trên những “lối mòn” của cuộc sống, nếu chúng ta biết cúi xuống để phục vụ anh em trong tinh thần khiêm tốn chính là chúng ta đang đi trên con đường đẹp nhất, con đường dẫn đến hạnh phúc muôn đời.

9. Thiên Chúa nâng cao kẻ khiêm nhường

(Suy niệm của Lm. Ignatiô Trần Ngà)

Khi đề cập về Chúa Giêsu, người ta thường giới thiệu Người là Thiên Chúa Ngôi Hai cao cả, là Vua hoàn vũ, là Thẩm Phán tối cao, là Đấng quyền năng phép tắc... nhưng Chúa Giêsu còn có một phẩm chất cao đẹp khác ít được đề cập đến: ***Người là Đấng rất khiêm nhường!***

Trong thư Philip (2, 6-11), thánh Phao-lô trình bày sự khiêm nhường sâu thẳm của Chúa Giêsu như sau:

Mặc dù Chúa Giêsu là Ngôi Hai Thiên Chúa quyền năng, đồng hàng với Thiên Chúa Cha, nhưng Người đã hủy mình ra không! Từ tột đỉnh danh dự và vinh quang, Người đã gieo mình xuống cõi đời ô trọc, hoá thân thành một trẻ sơ sinh yếu đuối, được sinh ra trong nơi rất hèn; khi lớn khôn thì sống bằng nghề mộc ngày ngày đổ mồ hôi đổi lấy áo cơm. Thiên hạ còn gọi Người là “bạn bè của quân thu thuế và phường tội lỗi”; rồi cuối cùng, Người đón nhận cái chết thập hèn và đau thương trên thập giá cùng với hai kẻ bất lương.

Chúa Giêsu là Đấng rất khiêm nhường nên Người cũng muốn cho chúng ta trở nên khiêm nhường như Chúa. Chúa Giêsu không kêu mời chúng ta hãy học cùng Người vì Người thông thái, vì Người có tài hùng biện thu phục quần chúng, vì Người khôn ngoan... nhưng trước hết, Người kêu gọi chúng ta hãy học với Người, vì Người có lòng dịu hiền và khiêm nhường.” (Mt 11, 29)

Chúa Giêsu còn thuyết phục chúng ta sống khiêm nhường bằng một dụ ngôn rất cụ thể và thực tế như sau: “Khi anh em được mời dự tiệc, đừng chọn chỗ nhất, kẻo khi có người khách khác quan trọng hơn đến sau, chủ nhà sẽ đến nói với

anh em: Mời anh xuống ngồi chỗ dưới này cho... Trái lại, khi được mời dự tiệc, anh em hãy chọn chỗ cuối.... Vì hễ ai nâng mình lên thì sẽ bị hạ xuống và ai tự hạ mình xuống thì sẽ được nâng lên” (Lc 14, 8-11).

Cây cao, tàng lớn, đứng trên đỉnh cao thì nguy cơ bật gốc hay gãy đổ càng cao. Cây nhỏ, thân mềm như lau sậy, dù đứng ở vị trí nào cũng được an toàn trước cuồng phong bão tố.

Khi huấn dụ các chủng sinh về khiêm nhường, Đức Cố Hồng Y Fx Nguyễn Văn Thuận nói: “Khi ta ngồi lên ngai cao, nhiều người muốn đạp ta xuống; khi ta nằm xuống sát đất, nhiều người muốn nâng ta lên.”

Nước mưa rơi xuống trên những đỉnh núi cao sẽ chảy tuôn đi hết chẳng đọng lại giọt nào. Rớt cuộc, mọi giòng nước đều tuôn về chỗ trũng. Chính thế người ta thường nói: “Biển cả là mẹ của tất cả sông ngòi vì biển hạ mình thấp hơn mọi con sông.”

Ai hiền lành khiêm nhường, biết hạ mình xuống thì tình trạng tâm hồn của họ như là chỗ trũng, là lũng sâu. Ôn phúc của Thiên Chúa cũng như tình yêu của bạn bè sẽ chảy tuôn vào những con người ấy.

* * *

Một trong những hình tượng rất sinh động để diễn tả cuộc đời khiêm hạ là hình tượng về nước. Nước lúc nào cũng khiêm tốn. Nước luôn tìm chỗ rớt hèn. Nước luôn mềm mỏng dịu dàng không hề xô xát va chạm với ai.

Nước không hề kháng cự hay đối đầu nhưng rớt cục nước vẫn chiến thắng nhờ sự mềm mỏng của mình. Búa tạ giáng vào tường, tường đổ; búa đập vào đá, đá tan; nhưng nếu có ai

quai búa đập mạnh vào vũng nước, nước không cần kháng cự, nhưng búa sẽ phải cắm xuống đáy bùn! Đúng là “nhu thắng cương, nhược thắng cường”!

Nước luôn tìm chỗ rốt hết, tìm chỗ thấp mà chảy xuống, chẳng bao giờ muốn leo cao nên mới tạo ra thủy năng, một nguồn năng lượng phi thường!

Khi bị hỏa thần tấn công, nước nhẹ nhàng bốc mình lên cao thành những lớp mây trời và khi hỏa thần hùng hực thiêu rụi những cánh rừng tươi tốt, nước có thể gieo mình xuống dập tắt hỏa thần.

Tuy mềm mại nhưng nước có sức xói mòn tất cả; dù rắn như đá thì "nước chảy đá cũng phải mòn".

Nhờ mềm mỏng, nước rửa sạch tất cả, cuốn trôi tất cả.

Nhờ biết hóa mình thành muôn hạt li ti, nước có thể len lỏi vào mọi ngõ ngách của các địa tầng, thấm nhập khắp muôn nơi.

Tuy hạ mình thấp hèn, nước đem lại sự sống cho mọi loài. Nơi đâu thiếu nước, ở đó chỉ còn là sa mạc, khô cằn. Nơi đâu nước ngầm đến, ở đó sự sống sẽ phong nhiêu.

Lạy Chúa Giêsu, Đáng hiển lành khiêm nhượng, xin cho chúng con, những người môn đệ Chúa, biết chọn chỗ rốt hèn như nước, biết sống khiêm hạ như Chúa đã nêu gương.

10. Khiêm hạ – Lm. Giuse Trần Việt Hùng

Vào một buổi sáng mùa hè, tôi thả bộ chung quanh công viên Devoe, bên cạnh nhà thờ. Quan sát cảnh sinh hoạt xuất hiện có người già, thanh niên, thiếu nữ, người Mỹ, Tây, Ta và Tàu. Đây đó mấy người còn đang ngủ trên những chiếc ghế gỗ. Vài người đi lượm long. Có người dẫn chó đi dạo buổi sáng. Người tập thể dục, người ngồi đọc báo và đám trẻ chơi banh bóng rổ. Có những kẻ ăn mặc đẹp hơn vợ vả tắt ngang qua công viên đi làm việc. Một nhóm chàng trai trẻ vô gia cư, di dân bất hợp pháp và đang ngồi tản gấu. Một vài người thu dọn làm sạch công viên. Xem ra cảnh vẻ thật êm đềm, họ không dứt lác và không quấy rầy. Họ là những người thấp cổ bé miệng. Những người nghèo khó ăn mặc đơn sơ chỉ chăm lo kiếm sống mỗi ngày. Họ không la hét, vênh váo, đua đòi hay ăn xài hoang phí. Đa số thuộc thành phần lao động khiêm tốn.

Tôi chỉ biết dâng lời tạ ơn Chúa trong mọi sự. Tôi có khác gì những người đang có mặt trong công viên. Đã có lúc cả gia tài của tôi vón vện chỉ một bộ đồ trên người. Tôi cũng thuộc thành phần di dân, ngoại kiều và được chấp nhận như một công dân. Tôi được may mắn có nơi ăn chốn ở, có công ăn việc làm và có mọi thứ cần thiết. Thảm cảm tạ ơn Chúa. Chẳng phải vì công lao hay sức lực riêng mà chỉ do lòng thương xót của Chúa ban. Tác giả sách Huân Ca giúp chúng ta nhận được thân phận yếu hèn và thấp bé của mình. Lời khuyên răn rất chân tình: Hỡi con, con hãy thi hành công việc con cách hiền hoà, thì con sẽ được người đẹp lòng Chúa quý chuộng (Hc 3, 17). Nhìn những người chung quanh, tôi cảm thấy thật thương họ. Một người mẹ trẻ đi lượm long để kiếm thêm chút tiền cho bữa ăn gia đình. Mọi công việc họ

làm đều đáng tôn trọng. Họ không ngại nắng, không sợ dơ dáy, bẩn thỉu hay hôi hám. Họ kiếm sống bằng đôi bàn tay tinh sạch qua công khó và mồ hôi nước mắt. Họ rất đáng được tôn trọng.

Buông bỏ lớp vỏ ngoài, ai cao trọng hơn ai chứ! Danh dự hay chức vị là để phục vụ. Sách Huấn Ca dạy rằng: Càng làm lớn, con càng phải hạ mình trong mọi sự, thì con sẽ được đẹp lòng Chúa (Hc 3, 18). Hạ mình là cách thế tốt nhất để gặp gỡ và đến với tha nhân. Con đường khiêm hạ là con đường của Chúa đến với nhân loại. Không bao giờ chúng ta học hết được bài học về nhân đức khiêm nhường. Càng khiêm nhường càng trở nên vĩ đại. Qua sự khiêm hạ, chúng ta có thể đến với mọi người và mọi nơi. Khiêm hạ như dòng nước chảy xuống thấm nhuần vào đất. Nước bao giờ cũng chảy xuống thấp nên có thể đến mọi nơi. Nước thấm tới đâu thì làm đất đai thêm màu mỡ và phì nhiêu.

Sự kiêu căng là bức tường ngăn cách với tha nhân. Kiêu căng là tự đặt mình lên trên người khác. Người kiêu là người luôn tỏ vẻ trí thức, hiểu biết, quyền lực và tốt lành thánh thiện hơn người. Thùng càng rộng, càng kêu to. Tai họa dành cho kẻ kiêu căng thì vô phương cứu chữa, vì mầm mống tội lỗi đã ăn sâu vào lòng chúng mà chúng không biết (Hc 3, 28). Sự kiêu ngạo đã len lỏi vào đời sống của con người ngay từ thuở ban đầu. Ông Adong và bà Evà đã bị ma quỷ gạt gẫm và muốn được hiểu biết mọi sự giống như Thiên Chúa. Ông bà nguyên tổ đã vụt mất tất cả hồng ân. Sự kiêu ngạo đã thấm nhập vào nhiều tâm hồn, họ đã chối từ tôn thờ chính Đấng ban nguồn sự sống. Cậy dựa vào sự hiểu biết nông cạn của mình để cả dám giơ tay thách thức quyền năng Vua vũ trụ. Nhạo cười Đấng đã được sai đến. La Fontaine kể ngụ

ngôn này: Cây sồi tự đắc thân to, rễ nhiều, cao ráo và miệt thị cây lau nhỏ tí yếu ớt. Cây lau trả lời rằng: Tuy thân mình nhỏ nhưng nếu gặp phong ba thì chưa chắc ai thua ai. Một hôm, trời chuyển gió và phong ba nổi dậy... cây sồi vì cao, tàn lớn nên bị gió thổi tróc gốc đổ xuống. Còn cây lau mềm uốn mình theo chiều gió, nhờ thế mà vẫn đứng yên.

Chúa Giêsu đã nhắc nhở: Vì hễ ai nhắc mình lên, sẽ phải hạ xuống và ai hạ mình xuống, sẽ được nhắc lên (Lc 12,11). Đứng trước quyền năng vô biên của Thiên Chúa, con người là chỉ loài thụ tạo xuất hiện đó rồi tan biến đó. Sự kiêu ngạo làm con người tự cất nhắc mình lên và chiếm hữu đạt quyền của kẻ khác. Chúa phán rằng ai hạ mình xuống sẽ được nâng lên. Chân lý này có thể áp dụng cho hết mọi người sống trong xã hội. Càng làm lớn, càng biết hạ mình thì càng được tôn trọng và quý mến. Người sống khiêm nhu không phải là người yếu đuối hay tiêu cực. Chúng ta thường nói lấy nhu thắng cương là thế. Không ai chê bai, phản đối hay khinh thường những người biết sống khiêm nhường. Chỉ những ai có tính kiêu ngạo đã không nhận ra được giá trị trân quý của nhân đức này.

Suy niệm bài phúc âm. Một thí dụ cụ thể chọn chỗ ngồi nơi bữa tiệc. Trong hoàn cảnh văn hóa hiện tại, có nhiều thay đổi theo phong tục văn hóa cho hợp lẽ. Chủ hôn sẽ xếp đặt chỗ ngồi cho khách hoặc để tự do cùng bạn bè chọn lựa nơi chỗ thích hợp. Ngày xưa, Chúa Giêsu chỉ dẫn: Nhưng khi người được mời, hãy đi ngồi vào chỗ rốt hết, để khi người mời người đến, nói với người rằng: 'Hỡi bạn, xin mời bạn lên trên'. Bấy giờ người sẽ được danh dự trước mặt những người dự tiệc (Lc 12, 10). Chúa muốn nói về sự khiêm hạ trong lòng. Thực thế, trong bất cứ đám tiệc đều có nhiều người

tham dự gồm kẻ có chức quyền, có địa vị hoặc là thành viên của gia đình, chúng ta nên trông trước ngó sau để cư xử hợp tình hợp lễ. Không nên gây khó xử cho gia chủ. Người ta thường nói rằng: Lời chào cao hơn mâm cỗ. Vì để giữ mặt mũi, nên đôi khi chúng ta lại bị mất mặt.

Thơ Do-thái nói về cứu cánh cuộc lữ hành trần thế. Chúng ta không tìm đến những nơi gây khiếp sợ như lửa cháy, gió lốc, mây mù và bão táp nhưng là tiến về Nhà Chúa: Anh em tiến đến núi Sion và thành trì của Thiên Chúa hằng sống, là Giêrusalem trên trời (Dt 12, 22). Tất cả mọi sự đều được qui tụ về một mối là Chúa Giêsu Kitô. Đáng làm trung gian vạn vật. Chúa Giêsu đã mở cửa ngõ dẫn dắt chúng ta bước vào con đường khiêm hạ theo thánh ý Chúa Cha. Chúa đã học vâng phục và vâng phục cho đến chết. Vâng lời là học sự khiêm tốn. Chúa phán: Anh em hãy mang lấy ách của tôi và hãy học cùng tôi, vì tôi có lòng hiền hòa và khiêm nhượng, tâm hồn anh em sẽ được nghỉ yên bồi dưỡng (Mt 11, 29).

Tất cả mọi sự đều chung qui về một cùng đích là sự sống vĩnh cửu. Chúa Giêsu mời gọi mọi người vào Nước Trời qua nhiều cửa ngõ khác nhau. Con đường bác ái yêu thương là lối vào gọn nhẹ nhất. Vì chính Chúa Giêsu hiện thân nơi những kẻ đơn sơ bần cùng nghèo khó. Ai đón tiếp họ là đón tiếp chính Chúa. Chúa Giêsu căn dặn: Nhưng khi làm tiệc, hãy mời những người nghèo khó tàn tật, què quặt, và đui mù; ông sẽ có phúc, bởi họ không có gì trả lễ. Vì ông sẽ được trả lễ khi những người công chính sống lại (Lc 12, 13-14). Chúng ta thường nghĩ những kẻ đui mù, tàn tật, què quặt và nghèo khó là những người bất hạnh làm gánh nặng cho xã hội. Nhiều khi chúng ta ngoảnh mặt, giả điếc làm ngo và

tránh những ánh mắt van nài xin bố thí của họ. Cửa xe gài kỹ và đóng kín để tránh sự phiền hà. Chúng ta không muốn tiếp cận với những kẻ cùng khốn tật nguyên. Vì sợ bị quấy rầy, chúng ta đã chối từ giúp đỡ họ. Chúng ta đang mất nhiều cơ hội chia sẻ bác ái và làm phúc.

Lạy Chúa, con đã có rất nhiều cơ hội để chia sẻ giúp đỡ tha nhân, nhưng lòng con quá hẹp hòi và ích kỷ. Con đã từ chối giúp đỡ họ. Con không muốn nhìn thấy Chúa nơi những người đau khổ và cô thế cô thân. Xin cho con học biết sự hiền lành và khiêm nhượng trong lòng để con biết chia sẻ tình bác ái với anh chị em.

11. Suy niệm của Lm. Ignatiô Hồ Thông

Hc 3, 17-21, 30-31

Bài đọc I, trích từ tác phẩm của hiền nhân Ben Xi-ra, là lời khuyên thực hành đức khiêm tốn, đó là con đường dẫn đến Thiên Chúa.

Dt 12, 18-19, 22-24

Tác giả thư gởi các tín hữu Do thái nêu bật sự tương phản giữa Giao Ước Cũ, ở đó Thiên Chúa tỏ mình ra trong quang cảnh kinh thiên động địa, và Giao Ước Mới, ở đó Thiên Chúa hành động trong nội tâm, tất cả đều xảy ra trong trật tự tinh thần. Con đường khiêm hạ này dẫn đến thành đô Giê-ru-sa-lem thiên quốc.

Lc 14, 1, 7-14

Trong Tin Mừng hôm nay, Chúa Giêsu đưa ra bài học về đức khiêm tốn trong một bữa tiệc tại nhà một thủ lãnh người Pharisêu khi ngỏ lời với các vị khách mời.

BÀI ĐỌC I (Hc 3, 17-21, 30-31)

Ông Ben Xi-ra, một bậc vị vọng thành Giê-ru-sa-lem và là một hiền nhân, sống vào cuối thế kỷ thứ ba và đầu thế kỷ thứ hai trước Công Nguyên. Ông ghi lại giáo huấn và kinh nghiệm của ông vào năm 180 trước Công Nguyên. Khoảng năm mươi năm sau đó, tác phẩm của ông được người cháu trai của ông dịch sang tiếng Hy-lạp.

1. Ý hướng của Tác Phẩm:

Sau cuộc chinh phục của đại đế A-lê-xan-đê (336-325 trước Công Nguyên), vùng Cận Đông mở cửa đón văn hóa Hy-lạp. Miền Pa-lét-tin không tránh khỏi trào lưu này (nhất là vào hậu bán thế kỷ thứ ba trước Công Nguyên). Những

môi trường của giới quý tộc Giê-ru-sa-lem cũng như vài giáo sĩ cho thấy sẵn lòng đón nhận ảnh hưởng văn hóa Hy-lạp. Ben Xi-ra không phải không nhạy bén với tư tưởng Hy-lạp, ông biết trường phái triết học Khắc Kỷ, nhưng ông tiên cảm một mối nguy hiểm đối với Do thái giáo. Ông để hết tâm trí vào việc phục hưng những giá trị truyền thống. Theo ông, sự khôn ngoan đích thực là sự khôn ngoan của dân Israel, vì Thiên Chúa là mẫu mực khôn ngoan của dân Ngài và Lê Luật là cách thức diễn tả sự khôn ngoan của Ngài.

Sách của hiền nhân Ben Xi-ra là loại cẩm nang thực hành cho người Do thái trung thành. Sách chứa đựng những lời khuyên cho cuộc sống hằng ngày. Tất cả mọi đề tài đều được đề cập đến. Trong đoạn trích hôm nay, đề tài được bàn đến là đức khiêm tốn. Đây là một đức hạnh tiêu biểu Kinh Thánh, mà người ta không gặp thấy ở nơi nền luân lý ngoại giáo.

2. Ca ngợi đức khiêm tốn:

“Con ơi, hãy hoàn thành việc của con một cách khiêm tốn”. Ông Ben Xi-ra ngỏ lời với môn đệ của mình, hiện tại hay trong tương lai, như một người cha với đứa con của mình. Đây là cách xưng hô quen thuộc của thầy đối môn đệ của mình được xem như đứa con tinh thần của mình.

Đây không là lòng quý mến dành cho đức khiêm tốn một cách trừu tượng, nhưng lời khuyên thực hành nhân đức này, việc thực hành phải thấm đẫm mọi hành vi của cuộc sống. Sách Châm Ngôn cũng được điểm xuyết bằng những lời khuyên tương tự, không kể đến các Thánh Vịnh, sách Gióp, vãn vãn. Xa hơn nữa, không phải là ông Mô-sê được ca ngợi như là “một con người rất đỗi khiêm nhu, không ai như thế trong mọi người có trên mặt đất” (Ds 12,3) sao? Mặt khác, ngôn sứ Xô-phô-ni-a đã tiên báo hành động của Đức Chúa

theo chiều hướng này: “Bấy giờ, Ta sẽ đuổi cho khuất mắt ngươi những kẻ kiêu căng đắc thắng, và ngươi sẽ không còn nghênh ngang trên núi thánh Ta nữa. Ta sẽ cho sót lại giữa các ngươi một dân nghèo hèn và bé nhỏ; chúng sẽ tìm nơi nương ẩn nơi danh Đức Chúa” (Xp 3,11-12).

3. “Con sẽ được mến yêu hơn người hào phóng”:

“Con sẽ được mến yêu hơn người hào phóng”, có nghĩa “con sẽ được sủng ái trước nhan Thiên Chúa”. Cách nói Kinh Thánh kinh điển này sẽ được củng cố trong Tin Mừng hôm nay khi gia chủ nói với người ngồi ở chỗ cuối: “Xin mời ông bạn lên chỗ trên cho”.

4. Lên án thói kiêu ngạo:

Tiếp đó tác giả cho thấy rằng kẻ kiêu ngạo dẫn đến thảm họa. Lời kết án chỉ được gói gọn trong một câu: “Thảm trạng của người kiêu căng thật vô phương cứu chữa, vì sự ác đã đâm rễ vào lòng họ”. Hình ảnh thật mãnh mẽ: thói kiêu ngạo đã nhiễm độc kẻ ấy tận căn rồi, không tài nào có thể cứu chữa được.

5. Đức khiêm tốn: biết lắng tai nghe:

“Ước nguyện của hiền nhân là biết lắng tai nghe”. Nghệ thuật của hiền nhân là biết lắng nghe, như lời cầu nguyện của vua Salômon, vị vua nổi tiếng khôn ngoan bậc nhất: “Xin ban cho tôi tớ Chúa đây, một tâm hồn biết lắng nghe, để cai trị dân Chúa và phân biệt phải trái” (1V 3,9). Suy cho cùng, thái độ này là thái độ khiêm tốn, thái độ lành thánh, vì nó dẫn đến việc gẫm suy và học hỏi sự khôn ngoan.

BÀI ĐỌC II (Dt 12, 18-19, 22-24a)

Bản văn này là đoạn trích dẫn cuối cùng thư gửi các tín hữu Do thái trong Phụng Vụ Chúa Nhật năm C này. Tác giả

ngỏ lời với những Kitô hữu gốc Do thái, những người này luyện nhớ những buổi phụng tự hoành tráng và uy nghi của Giao Ước Cũ so với các nghi thức Kitô giáo quá giản dị. Tác giả khuyên họ bằng những lời lẽ đầy hình tượng. Trong một bức tranh rất song đối, ông sẽ đối lập những nét đặc trưng của Giao Ước Cũ và Giao Ước Mới.

1. Phẩm chất của người Kitô hữu thuộc trật tự tinh thần:

Tác giả phác họa bức tranh bộ đôi tương phản giữa dân Giao Ước Cũ tiến đến núi Xi-nai hữu hình và dân Giao Ước Mới tiến đến thành đô Thiên Chúa hằng sống là Giê-ru-sa-lem thiên quốc. Việc gia nhập vào Tân Ước qua việc hoán cải thuộc trật tự tinh thần, và phép Rửa biến đổi con người từ phàm nhân sang con cái Thiên Chúa cũng hoàn toàn thuộc nội tâm.

2. Khía cạnh trần thế của Giao Ước Cũ:

Giao Ước Cũ được ký kết trên núi Xi-nai giữa những dấu chỉ khả giác và trong quang cảnh kinh thiên động địa: lửa, sấm chớp, mây mù, bóng tối, giông tố trong tiếng kèn vang dậy và tiếng nói thét gào đến nỗi con cái Israel phải kinh hoàng sợ hãi đến mức hồn xiêu phách lạc.

3. Khía cạnh thiên quốc của Giao Ước Mới:

Núi Xi-nai đối lập với núi Xi-on, núi này cũng là nơi Thiên Chúa ngự, nhưng là thành đô thiên quốc với muôn vàn thiên sứ.

Dân của thành đô Giê-ru-sa-lem thiên quốc sống trong bầu khí hân hoan chứ không trong tâm trạng run rẩy sợ hãi: “Anh em đến dự hội vui giữa các con đầu lòng của Thiên Chúa, là những kẻ đã được ghi tên trên trời”. Diễn ngữ

“những kẻ đã được ghi tên trên trời” là hình ảnh Kinh Thánh Cựu Ước (Xh 32, 32; Is 4, 3; Đn 12,1; Tv 69,29), được sách Khải Huyền lấy lại dưới tên gọi “Sổ Trường Sinh” (Kh 3,5; 13,8, v.v...). Thuật ngữ “con đầu lòng” ở Israel hàm chứa những người được hưởng những đặc quyền và được thánh hiến cho Thiên Chúa. Trong ngôn ngữ Kitô giáo, con đầu lòng tuyệt vời là Đức Kitô. Chính ở nơi Ngài mà “những người công chính đã được nên hoàn thiện” được dự phần vào những đặc quyền của Ngài. Để chỉ cuộc hội tụ các thánh này, tác giả sử dụng từ Ekklesia, nghĩa là Giáo Hội, Giáo Hội thiên quốc, Giê-ru-sa-lem trên trời.

Đó là bức tranh mà tác giả phác họa nhằm gợi đến các Kitô hữu gốc Do thái này mà đức tin của họ bị chao đảo, thậm chí có vài người có ý định quay trở lại quá khứ xưa kia. Đức Giêsu Kitô là đích điểm mà họ tiến đến. Khi trở thành người Kitô hữu, họ tiến bước về Chúa Kitô, Đấng Trung Gian của Giao Ước Mới và Ngài sẽ dẫn họ về Thiên Chúa, “Đấng xét xử mọi người”.

TIN MỪNG (Lc 14, 1. 7-14)

Thánh Lu-ca là vị thánh ký duy nhất kể ra ba lần những người Pharisêu mời Chúa Giêsu đến nhà mình dùng bữa (Lc 7,35; 11, 27; 14, 1-14). Vì thế, chúng ta nhận ra rằng những người Pharisêu mở rộng cửa đón tiếp Chúa Giêsu để dò xét Ngài rõ hơn. Chúng ta đã có dịp đọc một trong ba câu chuyện này rồi, đó là tại nhà một người Pharisêu ở đó đã diễn ra tình tiết về một người phụ nữ tội lỗi được thứ tha (Chúa Nhật XI).

Chúa Giêsu của Tin Mừng Luca là Chúa Giêsu của mọi người, Ngài sẵn sàng đến với mọi người, dù chống đối hay dò xét Ngài, để hy vọng đưa họ về đường ngay nẻo chính. Vì

thế, Chúa Giêsu thường không bỏ lỡ những cơ hội như vậy để gọi đến cho những người Pharisêu những bài học nhớ đời, vừa mang tính xã hội vừa đầy ý nghĩa tôn giáo.

1. Một ngày sa-bát:

Vào ngày sa-bát, phụng vụ trong hội đường đã diễn ra vào ban sáng. Bữa ăn trưa, thường long trọng, được định vị sau phụng vụ tại hội đường. Vào dịp này, một viên trưởng hội đường long trọng đón tiếp Ngài. Những khách được mời rất đông. Chúa Giêsu quan sát thái độ của họ. Chính những khách mời này mà Ngài ngỏ lời trước tiên về đức khiêm tốn: hãy khiêm tốn chọn chỗ ngồi cho mình trong bàn tiệc để sau này được Chúa sắp chỗ trong Nước Trời. Tiếp đó, Ngài quay về gia chủ để cho ông một lời khuyên Đức Ái về việc mời người dự tiệc trong hoàn cảnh xã hội cụ thể ở đó có những người bất hạnh.

2. Bài học về đức khiêm tốn:

Chúa Giêsu lên tiếng như một hiền nhân. Ngài nhắc lại đạo xử thế của các khách mời dự tiệc. Sách Châm Ngôn đã dạy đạo xử thế này theo cùng một cách tương tự: “Trước long nhan đừng lên mặt kiêu kỳ, chớ đứng vào chỗ của hàng vị vọng. Thà được người ta bảo: ‘Xin mời ông lên trên!’ còn hơn bị hạ xuống trước mặt người quyền cao chức trọng” (Cn 25, 6-7).

Chúa Giêsu trực tiếp nhắm đến thái độ của khách mời dự tiệc, nhưng gián tiếp nhắm đến thái độ của những người Pharisêu mà Ngài quở trách “ra chiếm ghế danh dự trong hội đường, thích ngồi cỗ nhất trong đám tiệc” (Lc 20, 46). Từ đó, Chúa Giêsu rút ra một câu kết luận: “Vi phạm ai tôn mình lên, sẽ bị hạ xuống, còn ai hạ mình xuống, sẽ được tôn lên”. Trong Tin Mừng Luca, Chúa Giêsu cũng sẽ lặp lại lời cảnh

báo này khi kết thúc dụ ngôn về người Pharisêu và người thu thuế lên Đền Thờ cầu nguyện (Lc 18, 14).

Đây là câu kết luận của bài học về đức khiêm tốn về mặt xã hội nhưng cũng là chìa khóa để hiểu bài học về mặt thiêng liêng. Chủ từ của thể thụ động được dùng ở đây chính là Thiên Chúa và thì tương lai được dùng ở đây để chỉ về ngày sau hết, ngày chung thẩm. Như thế bài học về đức khiêm tốn không chỉ dạy về phép đối nhân xử thế trong cuộc sống thường ngày nhưng còn mang tính tôn giáo nữa: những người Pharisêu tự cho mình là dân Chúa chọn, được hưởng những đặc ân, thì hãy coi chừng, có thể sẽ ngổ vào chỗ rớt hết (Lc 13, 28-30).

Thật là có ý nghĩa biết bao khi mà những lời đầu tiên của Đức Giêsu là: “Khi anh được mời đi ăn cưới...”. Hình ảnh tiệc cưới trong Tin Mừng là hình ảnh bữa tiệc cánh chung, tự nó biểu tượng hạnh phúc của những người công chính trong Nước Thiên Chúa, đặc biệt Mt 22, 1-10 ở đó những khách được mời lại không được tham dự bữa tiệc trong khi những kẻ bé mọn lại được dự phần vào tiệc cưới.

3. Bài học phục vụ trong khiêm tốn:

Chúa Giêsu không chỉ nghĩ đến những người Pharisêu; Ngài đã ngạc nhiên và sẽ còn ngạc nhiên khi gặp thấy những thái độ như thế tại các môn đệ của Ngài. Thánh Lu-ca tường thuật chính xác vào buổi chiều Tiệc Ly các ông còn cãi nhau sôi nổi xem ai trong Nhóm được coi là người lớn nhất. Đức Giêsu bảo các ông: “Vua các dân thì dùng uy mà thống trị dân, và những ai cầm quyền thì tự xưng là ân nhân. Nhưng anh em thì không phải như thế, trái lại, ai lớn nhất trong anh em, thì phải nên như người nhỏ tuổi nhất, và kẻ làm đầu phải nên người phục vụ” (Lc 22, 24). Trong Tin Mừng Mát-thêu,

Chúa Giêsu cũng đưa ra cho các môn đệ Ngài bài học như thế, nhưng trong một bối cảnh khác: “Trong anh em, người nào lớn hơn cả phải làm người phục vụ anh em. Ai tôn mình lên, sẽ bị hạ xuống; còn ai hạ mình xuống, sẽ được tôn lên” (Mt 23, 11-12).

4. Bài học về Đức Ái:

Bài học Chúa Giêsu gửi đến cho gia chủ cũng mạnh mẽ không kém. Bài học này không mang giọng điệu của phép xử thế. Hoàn toàn trái với thông lệ của người Do thái vốn khinh chê những người bất hạnh này, Chúa Giêsu mời gọi gia chủ mời vào bàn tiệc những kẻ bị loại ra ngoài xã hội: những người nghèo khó, tàn tật, què quặt, đui mù. Lý do mà Ngài đưa ra: không tìm kiếm những phần thưởng trần thế cho những cử chỉ bác ái, nhưng chờ đợi những phần thưởng của Nước Trời: “Họ không có gì trả lễ, và như thế, ông mới thật có phúc: vì ông sẽ được Thiên Chúa trả công trong ngày các kẻ lành sống lại”. Hành động một cách vô vị lợi, cho một cách hoàn toàn nhưng không.

Tiếp đó, Chúa Giêsu tiếp tục giáo huấn của Ngài bằng một dụ ngôn khác: dụ ngôn “khách được mời xin kiếu, thay vào đó là “những người nghèo khó, tàn tật, đui mù, què quặt” (14: 21). Cũng một bài học tương tự.

12. Suy niệm của Lm. Đaminh Trần Đình Nhi

Nội dung bài Tin Mừng tuần trước khẳng định nếu muốn vào Nước Thiên Chúa, ta phải phấn đấu đi qua cửa hẹp mà vào. Ti dụ thực tiễn này chuẩn bị đưa ta đến một thái độ cần thiết để ta được thuộc về vương quốc ấy, đó là sự khiêm nhường. “Phàm ai tôn mình lên sẽ bị hạ xuống; còn ai hạ mình xuống sẽ được tôn lên” (Lc 14,11). Để nói lên bài học khiêm nhường, Chúa Giêsu lợi dụng ngay một hoàn cảnh sống trong xã hội: khung cảnh khách dự tiệc lựa chỗ trọng vọng nhất mà ngồi.

1) “Người nhận thấy khách dự tiệc cứ chọn chỗ nhất mà ngồi”

Không phải mọi người Pharisêu đều là kẻ thù của Chúa, điển hình là ông thủ lãnh nhóm Pharisêu trong câu chuyện hôm nay đã mời Chúa Giêsu đến dùng bữa tại nhà ông chắc phải là một người bạn của Chúa. Bữa ăn đông người, vì có Chúa là thượng khách. Quang cảnh nhộn nhịp của bữa tiệc cũng không che nổi hình ảnh nhiều người đến dự tiệc đã dành chỗ ăn trên ngai tróc, một thái độ không thể chấp nhận đối với những người được mời đến dự tiệc Nước Trời.

Khách được mời đến dự tiệc cưới là do lòng tốt của người mời, chứ không phải họ có quyền muốn đến là đến. Do đó, được mời đến là một ân huệ khách nhận được từ người mời và mục đích họ đến là để đáp lại ân huệ của người mời chứ không phải để tìm vinh dự chỗ cao trọng cho mình. Việc sắp xếp chỗ ngồi hoàn toàn do người mời, không phải do đòi hỏi của khách dự tiệc. Một ngày kia, anh em ông Giacôbê và Gioan đến xin Chúa Giêsu cho các ông được ngồi hai bên tả hữu của Chúa, Người đã trả lời: “Chén Thầy uống, anh em

cũng sẽ uống; phép rửa Thầy chịu, anh em cũng sẽ chịu. Còn việc ngồi bên hữu hay bên tả Thầy, thì Thầy không có quyền cho, nhưng Thiên Chúa đã dọn sẵn cho ai thì kẻ ấy được” (Mc 10,39-40).

Cũng vậy, Thiên Chúa Cha là chủ tiệc cưới Nước Trời và Chúa Giêsu là chàng rể, còn toàn thể nhân loại là khách được mời. Khi ta đáp lời mời cứu độ của Chúa, đến gia nhập vào Vương quốc của Người, điều kiện trên hết ta phải có là có lòng khiêm nhường. Khiêm nhường để nhận biết đây là một ân huệ vô cùng lớn lao Chúa ban cho ta. Nếu không khiêm nhường, ta sẽ lầm tưởng mình xứng đáng được mời vào và sẽ coi thường ân huệ mà không hết lòng hết sức làm bất cứ gì để đền đáp ân huệ ấy. Lãnh nhận ơn cứu độ là để cho mình được biến đổi, như cục đất sét mặc cho bàn tay thợ gốm uốn nắn. Vì thế lời đầu tiên Chúa Giêsu rao giảng khi Người khai mở Triều Đại Thiên Chúa là: “Anh em hãy sám hối và tin vào Tin Mừng” (Mc 1,15), hoặc: “Thầy bảo thật anh em: Ai không đón nhận Nước Thiên Chúa như một trẻ em, thì sẽ chẳng được vào” (Mc 10,15). Làm sao sám hối và đón nhận ơn cứu độ như trẻ em được, nếu ta không có lòng khiêm nhường?

2) “Phàm ai tôn mình lên sẽ bị hạ xuống; còn ai hạ mình xuống sẽ được tôn lên”

Châm ngôn người xưa nói về cách xử sự khôn ngoan của người được mời đi ăn cưới là hãy chọn chỗ thấp để được chủ mời lên chỗ cao hơn. Nhưng Chúa Giêsu không dạy ta làm điều ấy, mà Người chỉ mượn hình ảnh người khách được chủ tiệc mời ngồi lên cỗ trên và người khách bị mời xuống cỗ dưới để nói lên một chân lý: phàm ai tôn mình lên sẽ bị hạ xuống; còn ai hạ mình xuống sẽ được tôn lên.

Thực vậy, trước mặt Chúa ta có là gì đâu. Tác giả Thánh Vịnh đã nhận thức thân phận mình: “Ngắm tầng trời tay Chúa sáng tạo, muôn trăng sao Chúa đã an bài, thì con người là chi mà Chúa cần nhớ đến, phàm nhân là gì mà Chúa phải bận tâm?” (Tv 8,4-5). Vậy mà Adam và Evà những tướng mình là quan trọng, còn muốn được như Thiên Chúa nên đã bất tuân mệnh lệnh Người. Thế là đang được ở trong Vườn địa đàng bị đuổi ra và thân phận trở nên khốn nạn và đau khổ. “Ai tôn mình lên sẽ bị hạ xuống”.

Tuy nhiên trong kế hoạch cứu độ Thiên Chúa muốn phục hồi thân phận làm con cái cho A-đam bằng một nguyên lý ngược lại: ai hạ mình xuống sẽ được tôn lên. Vậy để thực hiện kế hoạch theo nguyên lý này, Thiên Chúa đã sai Con Một xuống trần gian. Chúa Kitô, Con Một Thiên Chúa, đã hạ mình xuống làm người (Ga 1:14) và nhận lấy thân phận tội đời và vâng phục Thiên Chúa hoàn toàn đến nỗi bằng lòng chịu chết trên thập giá. Chính nhờ hạ mình và khiêm nhường tuyệt đối, Chúa Kitô đã được Thiên Chúa siêu tôn (Pl 2,7-9).

Chúa Kitô đã vạch sẵn con đường cứu độ để những ai theo Người và tin vào Người thì sẽ không phải hư mất đời đời. Nhiều người Do-thái đã không tin vào Chúa Kitô, nhưng hãnh diện vì có Lê Luật và tin rằng việc giữ Lê Luật sẽ cứu độ họ. Họ đặt việc giữ Lê Luật lên trên việc sống theo Tin Mừng của Chúa Kitô cho nên họ sẽ bị hạ xuống, nghĩa là không được cứu độ. Trái lại, dân ngoại đã khiêm nhường đón nhận Tin Mừng và đáp lại lời gọi của Thiên Chúa. Thánh Phaolô đã nói với người Do-thái về thực trạng này: “Anh em phải là những người đầu tiên được nghe công bố lời Thiên Chúa, nhưng vì anh em khước từ lời ấy, và tự coi mình

không xứng đáng hưởng sự sống đời đời, thì đây chúng tôi quay về phía dân ngoại...” (Cv 13:46).

Não trạng của người Do-thái vẫn còn nằm trong nhiều người Công giáo hôm nay. Họ nghĩ rằng họ mang danh là Công giáo thì thế nào cũng tốt hơn người không có đạo. Có những người Công giáo khác thì cho rằng họ làm những việc đạo đức trong giáo xứ, như làm thừa tác viên cho rước lễ, đem Mình Thánh Chúa cho người già cả, điều khiển ca đoàn... thì chắc chắn họ là những người đạo đức hơn những người khác. Đúng là một cách “tôn mình lên” thật kín đáo và nguy hiểm.

3) “*Khi đãi khách, hãy mời những người nghèo khó*”

Chỉ một bữa ăn cũng đủ là đề tài để Chúa dạy nhiều bài học. Bài học cho những kẻ được mời là hãy khiêm nhượng nhìn nhận việc mình được mời là một ân huệ. Nhưng cũng thêm một bài học cho chủ nhà là người mời. Tuy Chúa Giêsu kêu gọi chủ nhà hãy tỏ lòng hào hiệp đối với kẻ nghèo khó, nhưng Người cũng mở cho ta thấy một khía cạnh khác của bữa tiệc Nước Trời. Được mời gọi lãnh nhận ơn cứu độ và đáp trả không chỉ là việc cá nhân, nhưng mang chiều kích cộng đồng. Nếu chính ta đã được Thiên Chúa mời gọi lãnh nhận ơn cứu độ thì ta cũng phải chia sẻ ơn cứu độ ấy với nhau. Mỗi Kitô hữu phải là người đãi tiệc, giúp đem ơn cứu độ đến với những anh chị em nghèo khó, tức là những người đang cần được cứu độ.

Ta có trách nhiệm đối với phần rỗi của anh chị em, nhất là đối với những người ta có trách nhiệm. Linh mục là người đãi tiệc. Cha mẹ cũng là những người đãi tiệc. Thầy cô dạy giáo lý cho các em cũng đóng vai trò đãi tiệc. Triều Đại Thiên Chúa là thời gian Người đãi tiệc. “Ngày ấy, trên núi

này, Đức Chúa các đạo binh sẽ đãi muôn dân một bữa tiệc: tiệc thịt béo, tiệc rượu ngon, thịt béo ngậy, rượu ngon tinh chế” (Is 25:6). Ta tiếp tay với Thiên Chúa để giúp cho bữa tiệc cứu độ càng thêm đông, bằng cách kêu mời anh chị em đến. Ta làm công việc ấy khi ta cho họ thấy cuộc sống của ta đang được ơn cứu độ biến đổi và ta đang sống như con cái Thiên Chúa.

4) Suy nghĩ và cầu nguyện

Được Chúa mời gọi đến dự tiệc cánh chung, tôi đã đáp lại như thế nào? Từ chối vì bận rộn? Lần nữa nói với Chúa để ít nữa sẽ lo lắng phân hồn? Khiêm tốn và vui mừng đến để thi hành ý Chúa muốn cứu độ tôi?

Có khi nào tôi vỗ ngực cho mình là người Công giáo tốt không? Việc “tôn mình lên” thường biểu lộ bằng những cách nào nơi tôi? Lời nói? Thái độ khinh người? Thích so sánh hơn thiệt?

Nếu tôi là bậc làm cha mẹ, tôi nghĩ gì khi nghe người bạn phàn nàn về con cái rồi kết luận: “Thôi, kệ xác nó. Nó lớn rồi, có linh hồn thì phải lo mà giữ!”?

Cầu nguyện

“Lạy Chúa Giêsu, xin cho con trở nên đơn sơ bé nhỏ, nhờ đó con dễ nghe được tiếng Chúa nói, dễ thấy Chúa hiện diện và hoạt động trong đời con.

Sống giữa một thế giới đầy lọc lừa và đe dọa, xin cho con đừng trở nên cứng cõi, khép kín và nghi ngờ.

Xin dạy con sự hiền hậu để con biết cảm thông và bao dung với tha nhân. Xin dạy con sự khiêm nhu để con dám buông đời con cho Chúa.

Cuối cùng, xin cho con sự bình an sâu thẳm, vui tươi đi trên con đường hẹp với Ngài, hạnh phúc vì được cùng Ngài chịu khổ đau. A-men.” (Trích RABBOUNI, lời nguyện 14)

13. Một tình yêu mang kích thước nhân loại

(Trích dẫn từ ‘Luong Thục Ngày Chúa Nhật’ – Achille Degeest)

Bài Phúc Âm hôm nay mô tả hai nét trong tính chất đặc trưng Kitô giáo là khiêm hạ và bất vụ lợi. Những bộ óc rất cao siêu có thể đưa ra những lời khuyên tương tự, nhưng họ luôn luôn thiếu kinh nghiệm sống của một người từng sống như Đức Kitô. Vì thế muốn đọc bài Phúc Âm hôm nay với một tâm tình thích hợp, phải nhờ gương mẫu Đức Kitô soi sáng cho. Chúng ta suy niệm vấn đề về đức khiêm hạ và đức bất vụ lợi của Chúa Giêsu.

1) Đức khiêm hạ của Chúa

Một trong những nét chung của mọi tham vọng con người là lòng ham muốn giàu sang, quyền thế, xác định cá tính, thành đạt. Ham muốn đó thường kéo theo những thái độ mập mờ, đi tới bất công, hà khắc, khoe khoang, người ta chấp nhận tất cả miễn là thành công. Đức Giêsu tự đặt mình ở phía đối lập cái triết lý phàm tục ấy. Chúa khiêm hạ, không phải vì quan niệm triết lý hoặc vì nhu nhược, đơn giản chỉ vì bản tính Chúa khiêm hạ. Chúa không phô trương một lý tưởng nhân loại, nhưng Người muốn ở trong sự thật đối với Chúa Cha và đối với nhân loại. Cái thước so sánh của Người, dưới thế này không có, vì nó là nhãn quan của Thiên Chúa. Như vậy, Thiên Chúa là AI? Thiên Chúa là tình yêu. Đức Giêsu biểu lộ tình yêu khi Người nhập thể để gặp nhân loại. Người ta có thể nói đến sự hạ mình, nhưng thật ra đây là tình yêu vô biên đến gặp con người ở tầm cỡ con người. Khiêm hạ là một trong những bộ mặt tình yêu. Thiên Chúa ở bên trên con

người, ở tầm cao vô cùng, nhưng vì Người là tình yêu cho nên Người mặc lấy kích thước con người, đối thoại với con người. Vì vậy Đức Giêsu, Người-Chúa, xuống ngang tầm những kẻ hèn mọn, những trẻ thơ, những kẻ yếu đuối. Chúa không tìm kiếm địa vị cao sang nổi bật, Chúa khinh chê sự kết thân với kẻ giàu mạnh. Trái lại Chúa quan tâm chiếu cố những kẻ nghèo, những kẻ bị ruồng bỏ, những kẻ ốm yếu tật nguyền, an ủi và chữa lành họ. Kitô hữu cũng vậy, phải quan tâm chiếu cố những bạn bè quen thuộc, nhất là không được quên rằng căn bản mọi sự khiêm hạ là tôn trọng nhân vị kẻ khác.

2) Đức bất vụ lợi của Chúa

Sự khiêm hạ đích thật khiến người ta tôn trọng bất cứ ai với một tâm tình bất vụ lợi. Lòng đại lượng của Thiên Chúa không đòi hỏi có đi phải có lại. Thiên Chúa đi tìm kẻ nghèo khổ để ban ơn mà không làm cho họ mặc cảm vì họ chẳng có gì đền đáp. Đức Giêsu nói đến bữa tiệc mà khách quý phải thuộc giới nghèo không có khả năng đáp lễ. Chúa đưa ra dụ ngôn ấy vì chính Người xử sự như vậy. Đức Giêsu nói đến bữa tiệc Thiên Chúa mời tất cả mọi người không phân biệt, nhất là những kẻ nghèo, vì nghèo mới dễ dàng nhận lời mời gọi. Về mặt thiêng liêng, kẻ nghèo là kẻ không khoe khoang kiến thức, đức hạnh, hoặc bất cứ một ưu điểm nào khác trước mặt Thiên Chúa. Họ biết rõ thân phận mình, nhận ân huệ của Thiên Chúa mà chẳng có gì để dâng hiến Thiên Chúa. Con người càng nhận dễ dàng bao nhiêu, Thiên Chúa càng tỏ ra rộng rãi và bất vụ lợi bấy nhiêu. Chuẩn bị tâm hồn để sẵn sàng đón nhận ân huệ, chúng ta cũng có bổn phận san sẻ cho kẻ khác một cách rộng rãi, và không vụ lợi ân huệ Thiên Chúa ban cho chúng ta rất hậu và nhưng không. Chúng ta

hãy san sẻ ưu tiên cho kẻ nào không có gì tặng lại chúng ta, nghĩa là chúng ta phải rộng rãi vì tình thương không vì lợi, vì tôn trọng nhân phẩm kẻ khác.

14. Sự khiêm nhường dẫn đến chỗ cao hơn

(Trích dẫn từ ‘Giảng Lễ Chúa Nhật’ – Charles E. Miller)

Một nghi thức ấn tượng và đơn giản đã xảy ra trong phụng vụ ngày thứ Sáu tuần thánh. Sau khi mọi người đã tụ họp lại, vị linh mục và những thừa tác sắp mình xuống im lặng trước bàn thờ. Đó là sự diễn tả kính sợ và khiêm nhường trước Thiên Chúa. Vị linh mục và các thừa tác nằm trước bàn thờ như những người đã chết. Nhưng tiếp đó họ đã đứng lên để trình bày rằng họ đã sống lại từ cõi chết của tội lỗi và sống một đời sống mới trong Đức Kitô.

Nghi thức cổ xưa này đã được diễn tả một cách ít bi kịch hơn trong phần nghi thức thống hối của Thánh Lễ. Trước Thiên Chúa và trước anh em, chúng ta đã nhận biết tội lỗi của chúng ta và nhu cầu cần lòng thương xót của Thiên Chúa. Trong tâm tình đó, chúng ta sắp mình xuống trước mặt Thiên Chúa. Đó là phương cách đầy đủ mà Chúa Giêsu đã dạy chúng ta: “Khi các con được mời đến dự tiệc cưới, hãy đi và ngồi những chỗ rốt bết”. Chúa Giêsu đã hướng dẫn theo sự khôn ngoan mà chúng ta đã nghe trong sách Khôn ngoan: “Hãy để cho công việc của anh em được hướng dẫn trong sự khiêm nhường, anh em càng lớn, anh em càng khiêm nhường và anh em sẽ được nghĩa với Thiên Chúa”.

Tìm kiếm ơn nghĩa với Thiên Chúa mà chúng ta phải có: Nhờ Người Con dâng hiến chính mình trên thánh giá, mà Chúa Cha đã Phục Sinh chúng ta trong sự sống mới. Khi chúng ta hạ mình khiêm nhường trong nghi thức thống hối – sau khi chúng ta đã sắp mình một cách thiêng liêng hoặc đã đặt mình vào chỗ rốt bết- Chúa Giêsu đã nói với chúng ta: “Hãy đến chỗ cao hơn”. Chúng ta có thể được dẫn lên chỗ

của chúng ta với giá trị mà Đức Kitô đã mặc lên trên chúng ta. Chúng ta có thể thông dự một cách đầy đủ vào trong hy tế và bữa tiệc cưới lớn lao của Thiên Chúa.

Có lẽ một số người trong chúng ta vướng mắc trong vấn đề khiêm nhường này. Chúng ta có thể nhấn mạnh về sự tội lỗi và sự bất xứng của chúng ta một cách quá độ mà quên rằng những gì mà Thiên Chúa đã làm cho chúng ta để Phục Sinh chúng ta khỏi tội lỗi. Đức Kitô đã kêu gọi chúng ta tới sự thật, không phải gian dối nhưng là sự khiêm nhường. Nói cách khác, một số người trong chúng ta có thể có thái độ hơi sai lệch, một chút ích kỷ, hoặc những gì giống như thế và ngay lập tức chúng ta ngần ngại tiến đến chỗ cao nhất nơi Tiệc Cưới. Thiên Chúa kêu gọi chúng ta đừng kiêu ngạo, nhưng hãy khiêm nhường.

Sự quân bình cần thiết khi chúng ta nghĩ rằng, dù chúng ta có giá trị hay không có giá trị. Phụng vụ cho chúng ta một sự quân bình bằng việc khuyến khích chúng ta một mặt chấp nhận rằng mình tội lỗi và mặt khác bảo đảm rằng chúng ta một cách nào đó được Đức Kitô Phục Sinh khỏi sự chết của tội lỗi.

Trong kinh nguyện Thánh Thể thứ hai, linh mục đã thưa với Thiên Chúa nhân danh tất cả chúng ta: “Chúng con cảm ơn Chúa vì Ngài đã thương đến sự yếu hèn của chúng con, để chúng con xứng đáng đứng trước nhan Ngài và phục vụ Ngài”. Bản Latinh thật sự mạnh mẽ bởi đã chuyển dịch theo nghĩa chữ sẽ như thế này: “Chúng con tạ ơn Chúa vì Ngài đã làm cho chúng con nên xứng đáng đứng trước nhan Ngài diện đối diện”.

Những người khiêm nhường phải cẩn thận đừng bao giờ nghĩ rằng Đức Kitô thì không làm một việc tốt khi cứu chuộc

họ. Đừng bao giờ nghĩ rằng chúng ta vẫn còn là những tạo vật khốn khổ, những người đó thì không bao giờ làm hài lòng Thiên Chúa.

Trước khi hiệp lễ vị linh mục tuyên bố: “Đây Chiên Thiên Chúa, Đấng xóa tội trần gian phúc cho những ai được kêu gọi đến dự bữa tiệc Chiên Thiên Chúa”. Bữa tiệc này không phải là bữa tối sau cùng. Đó là bữa tiệc cưới lớn lao của Chúa trên thiên đàng (Kh 19). Quả thật, phúc cho chúng ta là những kẻ thấp hèn bởi vì chúng ta là như thế và nhờ Thánh Thể chúng ta sẽ được dẫn tới chỗ cao hơn trên Nước Trời và chúng ta sẽ vui hưởng tiệc cưới lớn lao của Chiên Thiên Chúa.

15. Ghế Giám Mục

(Trích trong ‘Niềm Vui Chia Sẻ’)

Đức Giám Mục Helder Camera là một Giám mục nổi tiếng của Châu Mỹ La Tinh. Tên tuổi của ngài được gắn liền với những hoạt động tích cực để bênh vực những người nghèo khổ bị áp bức trong xã hội.

Ngày nọ, Đức Cha Camera tiếp một số nông dân nghèo tại Tòa Giám Mục. Nhiều người không có chỗ ngồi, phải đứng trong phòng khách. Trong khi đó thì chiếc ghế dành cho vị Giám mục thì không ai dám động đến. Thấy có một bác nông dân cao niên đứng gần chiếc ghế bỏ không ấy, Đức Cha Camera đến cầm tay ông ấy dìu ông ngồi xuống chiếc ghế giám mục của mình.

Đối với một con người sống chết cho người nghèo như Đức Cha Camera thì hẳn đây không phải là một cử chỉ khoe khoang, có tính toán. Nhưng đó là một chọn lựa cơ bản của một con người thực sự dân thân phục vụ người nghèo và đồng hóa mình và những người nghèo.

Thưa anh chị em,

Cử chỉ của Đức Cha Camera đối với người nghèo hoàn toàn trái ngược với cử chỉ của nhóm Phariseu trong bài Tin Mừng hôm nay. Họ tranh giành ngôi vào chỗ nhất, chỗ danh dự trong đám tiệc. Chúa Giêsu đã chứng kiến được cảnh chọn chỗ nhất này khi Ngài đến dự tiệc tại nhà một thủ lãnh của những người Biệt phái Phariseu. Ngài đã kể cho khách dự tiệc một ví dụ để dạy cho họ một bài học, không chỉ là thuật xử thế mà còn về đức khiêm tốn hoàn toàn trái ngược với cái óc tự phục, háo danh của họ.

Bài học thật là đơn giản: Theo Chúa Giêsu dạy, người khách tới dự tiệc không nên tự động tìm cho mình chỗ nhất, nhất là khi không chắc rằng mình là người khách quý nhất của đám tiệc. Chỗ nhất là để dành cho người nhất, chỗ sang trọng là để dành cho người sang trọng. Do đó mới có sự mời người này lên, mời người kia xuống. Nếu được mời lên thì càng được vinh dự trước mặt các người khác mời; còn nếu bị mời xuống thì càng thêm xấu hổ trước mặt mọi người. Không phải cứ giành lấy chỗ nhất, chỗ sang trọng là đương nhiên trở thành người nhất, người sang trọng. Người nhất, người sang trọng, dù có ngồi chỗ rốt hết cũng vẫn là người nhất, là người sang trọng, và cuối cùng vẫn được đưa về lại chỗ xứng đáng của mình. Vì vậy, Chúa nói: “Ai tôn mình lên, sẽ bị hạ xuống. Còn ai hạ mình xuống, sẽ được tôn lên”.

Nghe thoáng qua, xem ra Chúa Giêsu muốn dạy chúng ta về cách xử thế ở đời và ẩn núp trong cung cách đó, có một chút gì là tính toán: Giả vờ ngồi chỗ cuối, để rồi được chủ tiệc mời lên trên và khi đó sẽ được danh giá trước mặt mọi người. Đó là khiêm tốn giả tạo, là kiêu ngạo trá hình. Cần phải lưu tâm đến câu kết luận của Chúa: “Ai tôn mình lên, sẽ bị hạ xuống. Còn ai hạ mình xuống, sẽ được tôn lên”. Câu châm ngôn này đã làm sáng tỏ ý nghĩa của ví dụ: Ở đây, không còn là cách xử thế ở đời nữa, nhưng là giáo huấn về Nước Trời được sánh ví với bữa tiệc. Việc sắp xếp chỗ ngồi trong bữa tiệc là việc của chủ tiệc chứ không phải của khách mời. Cũng vậy, việc tham dự vào Nước Trời không tùy thuộc vào sự đánh giá của con người về chính mình, nhưng tùy thuộc vào lời mời gọi và đánh giá của Thiên Chúa. Còn người trước mặt Thiên Chúa như thế nào thì chỉ là thế ấy thôi, không hơn không kém. Do đó, để ngồi đúng chỗ của mình, mỗi người phải tự đặt mình trước mặt Thiên Chúa, chứ

không so sánh với người khác. Vì chỉ có Thiên Chúa mới đánh giá đúng địa vị đích thực của mỗi người. Trước mặt Chúa, con người chỉ là một tạo vật bé nhỏ, nghèo khó vô cùng. Và khi đó, khiêm nhường chính là sự thật, giúp chúng ta hiểu đúng đắn con người của mình.

Người khiêm nhường vì hạ mình sát đất, nên không còn có thể ngã xuống đâu được nữa, cũng chẳng có ai tranh dành chỗ thấp ấy, nên họ luôn có sự bình an và còn được cảm tình của nhiều người. Trái lại, người kiêu ngạo như leo lên ngọn núi cao, dễ bị chóng mặt và té xuống tan xương nát óc. Đồng thời, vì tranh dành địa vị, tiếng khen hơn người nên bị mọi người ghen ghét và tâm hồn không lúc nào bình an thực sự.

Anh chị em thân mến,

Lời Chúa hôm nay đụng chạm đến những người Biệt phái Pharisêu tự phụ, giả hình. Họ vẫn tự dành cho mình chỗ nhất ở mọi nơi và ngay cả trong Nước Trời. Họ dựa vào những tước hiệu này nọ để bắt cả Thiên Chúa phải dành quyền ưu tiên họ vào Nước Trời mà quên mất rằng mình phải trở nên con người xứng đáng với chỗ nhất đó. Thực ra, chẳng những đối với người Biệt phái, mà Tin Mừng hôm nay còn đụng chạm đến cái tôi của mỗi người chúng ta. Tuy không nói ra, nhưng thực ra ai cũng tìm kiếm danh vọng, địa vị, thích được người khác kính nể, ca tụng, thích được nổi bật giữa đám đông, gây được ảnh hưởng trên dân chúng.

Ngày nay, khiêm nhường thường bị con người coi là thua kém, là yếu hèn, là nhu nhược, nhưng lại được Thiên Chúa tôn lên. Khiêm nhường được ví như nền móng của ngôi nhà. Nền móng càng sâu, ngôi nhà càng cao, càng vững chắc.

Chính Chúa Giêsu, Ngài là Thiên Chúa, nhưng Ngài đã bỏ chỗ nhất để ngồi vào chỗ cuối cùng khi Ngài nhập thể làm

người ở giữa loài người. Nói như Cha Huvelin: “Đức Kitô là Ngài về chỗ đó nữa”. Và Thánh Phaolô đã nói: “Đức Kitô đã hủy mình ra không, lãnh lấy thân phận tôi đòi... đã hạ mình thấp hèn, trở thành vâng phục cho đến chết và là cái chết trên thập giá. Bởi vậy, Thiên Chúa đã siêu tôn Ngài... hầu trước Danh hiệu của Đức Giêsu, mọi gối đều phải quỳ xuống bái lạy... và mọi miệng lưỡi phải tuyên xưng: Giêsu Kitô là Đức Chúa” (Pl 2,6-11).

Khiêm nhường còn là một bộ mặt của tình yêu: Vì yêu thương con người, Thiên Chúa ở tầm cao vô biên đã hạ mình xuống ở tầm cỡ kích thước của con người. Ngài xuống ngang tầm những kẻ hèn mọn, những trẻ thơ, những kẻ yếu đuối. Chúa không tìm kiếm địa vị cao sang nổi bật. Chúa không kết thân với kẻ giàu có, quyền thế. Trái lại, ngài quan tâm chiếu cố những người nghèo, những kẻ bị ruồng bỏ, những kẻ ốm yếu tật nguyền, an ủi và chữa lành họ.

Vì vậy, ngay trong bữa tiệc này, sau khi đã cho khách mời một bài học về việc chọn chỗ chót, Chúa Giêsu cũng không quên hướng về ông chủ tiệc để nhắc nhủ ông về việc mời khách dự tiệc. Chúa nói: khi mời khách dự tiệc, đừng mời những người giàu sang, quyền thế. Vì như vậy chỉ là hình thức trao đổi để trục lợi. Mời người để được người mời lại. Hãy mời những người nghèo khó, không có khả năng đáp đền. Chúa nói như vậy, vì chính ngài đã xử sự như vậy. Thiên Chúa đi tìm kẻ nghèo khổ để ban ơn mà không làm cho họ mặc cảm vì họ chẳng có gì đáp lễ.

Thưa anh chị em,

Chúa Giêsu muốn nói đến bữa tiệc Nước Trời, nơi đó mọi người đều được mời đến dự, không phân biệt đối xử, đặc biệt mời những người nghèo, vì người nghèo dễ dàng nhận lời

mời hơn những người giàu có, quyền thế. Bữa tiệc Nước Trời Thiên Chúa đã dọn sẵn, và chỉ những ai khiêm tốn, bé nhỏ, nghèo khó mới được vào dự tiệc. “Chúa sẽ hạ bệ những ai quyền thế và lòng trí kiêu căng. Ngài nâng cao mọi kẻ khiêm nhường, phận nhỏ. Người nghèo đói Chúa ban của đầy dư, người giàu có lại đuối về tay trắng” (Lc 1,51-54).

16. Chỗ ngồi nơi bàn tiệc - McCarthy

Suy Niệm 1. NHỮNG CHỖ NGỒI DANH DỰ

Đức Giêsu được mời đến nhà của một người lãnh đạo nhóm Pharisiêu để dùng bữa. Khi Người đến, Người cảm thấy những người Pharisiêu dò xét Người. Vì thế Người quyết định dò xét lại họ đôi chút. Cảnh quan mà đôi mắt Người bắt gặp không có tính cách xây dựng. Những người Pharisiêu là những người rất mộ đạo, và tự coi mình là những người gương mẫu. Tuy nhiên, ở đây họ tranh giành những chỗ ngồi danh dự, điều đó chỉ chứng tỏ thực ra họ rất tự mãn, phù phiếm và ích kỷ. Họ không ở đó để làm vinh dự cho chủ nhà nhưng để làm vinh dự cho chính họ. Không có đời sống tâm linh chân thật nếu không có sự khiêm nhường. Đức Giêsu nói “Ai hạ mình xuống sẽ được nâng cao”.

Khi chúng ta bước vào một ngôi nhà thờ lớn, lập tức chúng ta cảm thấy phải khiêm cung. Chúng ta cảm thấy mình nhỏ bé và vô nghĩa. Chúng ta nhận thấy mình lệ thuộc vào những điều tầm thường giả tạo. Nhưng một cách lạ lùng, chúng ta cũng được nâng cao. Bởi lẽ khi chúng ta hạ mình xuống và buông bỏ những sự vật đã cho chúng ta một cảm thức giả tạo về tầm quan trọng và cao siêu của mình, khiến chúng ta cách biệt với những người khác, lúc đó chúng ta thấy mình được nâng cao. Chúng ta bắt đầu nhận thức sự cao cả thật của chúng ta không ở trong chính mình, mà ở trong sự kiện chúng ta là con cái của Thiên Chúa.

Mỗi Chúa nhật, chúng ta được mời đến dự tiệc –bữa tiệc Thánh Thể. Ở đây Đức Giêsu là chủ, còn chúng ta là khách của Người. Ở đây không có những chỗ ngồi đặc biệt- bạn có thể ngồi vào chỗ nào mà bạn muốn. Ở đây đặc quyền, địa vị,

tầng lớp không còn ý nghĩa gì. Sự khác nhau không đáng kể. Đó là vì trước mặt Thiên Chúa tất cả chúng ta đều bình đẳng.

Không phải vì chúng ta đã bị hoá đồng mẫu số. Đúng hơn vì tất cả chúng ta đều được nâng cao. Chúng ta giống những người đang ở trên đỉnh núi. Trên đỉnh núi mà nói chỗ đầu, chỗ cuối hoặc chỗ cao hơn, chỗ thấp hơn thì thật là ngớ ngẩn. Điều đó cũng được áp dụng cho ngôi nhà của Thiên Chúa. Ở đây, mọi chỗ đều là chỗ danh dự. Bước vào đây làm cho mọi người được bình đẳng. Khi chúng ta bước qua ngưỡng cửa này, mọi đặc quyền bay đi như làn khói, và tất cả chúng ta đều trở nên khiêm hạ nhưng cũng được nâng cao lên. Trước hết, chúng ta phải hạ mình xuống để được tôn lên. Sau đó chúng ta phải mang theo tinh thần này vào đời sống với chúng ta.

Một lần nọ, ông thị trưởng của một thành phố mời tất cả dân chúng của thành phố đến dự tiệc. Trong số những người đến dự, có một người rất lỗi lạc có tên là Daniel. Ông Daniel là một học giả lớn và là một người khôn ngoan. Dĩ nhiên, ông rất khiêm nhường và không thích được tôn vinh khi ông đến, dĩ nhiên ông thị trưởng mời ông ngồi ở đầu bàn. Ông Daniel cảm ơn ông thị trưởng và nói rằng ông thích ngồi ở giữa những người nghèo ở cái bàn gần cửa nhất. Và ông đã làm như thế.

Khi những người khách mời danh giá khác đến, ông thị trưởng mời họ ngồi bất cứ nơi nào họ thích. Dĩ nhiên họ đã chọn ngồi ở bàn đầu. Phòng tiệc đã đầy ắp và tình cờ chỗ duy nhất còn lại ở bàn cuối. Thế mà vào phút chót con người danh giá ấy đến. Ông thị trưởng không có chọn lựa nào khác hơn là dẫn ông này đến chỗ trống.

“Nhưng đây là chỗ ở bàn cuối” người khách phản đối,

“Không, đây là chỗ bàn đầu”, ông thị trưởng đáp.

“Tôi không hiểu” người khách nói.

“Nơi nào có ông Daniel ngồi thì chỗ ấy là bàn đầu”. Ông thị trưởng đáp.

Bài học luân lý của câu chuyện: không phải chỗ ngồi làm vinh dự cho người khách, nhưng người khách làm vinh dự cho chỗ ngồi. Chúng ta không biết Chúa Giêsu ngồi ở chỗ nào trong suốt bữa ăn, nhưng dù Người ở nơi nào thì nơi ấy là một chỗ vinh dự.

Bữa tiệc là một biểu tượng của Nước Trời. Chúng ta không nên quan tâm đến việc tìm kiếm chỗ ngồi vinh dự trong Vương Quốc. Chúng ta hãy coi việc mọi người chúng ta đều được mời là một đặc ân. Dù trong tình huống nào, mọi chỗ trong Vương Quốc đều là một chỗ danh dự.

Suy Niệm 2. SỰ CHO CHÂN THẬT

Sự ban cho hoặc dâng tặng là tâm điểm của Tin Mừng, và thuộc về bản chất của đời sống Kitô hữu. Nhưng không phải mọi sự cho đều chân thật.

Nicholas, một con người nổi tiếng là quảng đại, ông chết và được lên thiên đàng. Thánh Phêrô đợi ông ở cửa. Ở đó, Thánh Phêrô chỉ cho ông hai đồng vàng, một đồng nhỏ và một đồng lớn gồm những cục vàng có kích thước khác nhau.

“Những cái này là gì vậy?” Nicholas hỏi.

“Đây là những hành động ban tặng mà ông đã thực hiện ở trần gian –mỗi hành động là một cục vàng”.

Ông Nicholas cảm thấy trong lòng đầy sự tự hào. Nhưng rồi, Thánh Phêrô lại nói: “Khổ nỗi, không phải mọi sự cho đều là sự chân thật. Nhiều lần nó bị dính bén bởi vì lòng ích kỷ. Vì thế chúng ta phải tiến hành trắc nghiệm những hành

động ban tặng của ông. Vì thế, những cục vàng trong đồng vàng lớn không được tính đến”.

“Sao vậy?” Nicholas hỏi.

“Chúng tượng trưng cho những lần ông ban tặng cho bạn bè, người thân, bồ bịch v.v... Chúng không tạo nên vàng thật. Kể cả bọn kẻ cướp cũng tốt với người thân của chúng”.

Nói đến đây những cục vàng trong đồng lớn biến thành cát. Thánh Phêrô cầm một cái sàng có mắt rộng đặt những cục vàng trong đồng nhỏ vào sàng. Sau khi lắc sàng, chỉ còn lại trong sàng những cục rất lớn.

“Ngài đang làm gì vậy?” Nicholas hỏi.

“Tôi sàng sảy những sự ban tặng mà ông chỉ làm để được đáp lại một điều gì đó. Cho như thế là một thứ đầu tư. Ông có được sự trả lại mà đôi khi có lời hậu hĩ”.

Đến đây, Thánh Phêrô đổ những cục đã sàng được qua một bên và chúng trở thành cát bụi. Rồi ngài làm cho các mắt sàng nhỏ lại và hót đồng vàng còn lại vào sàng. Ngài lại sàng tiếp và đổ bỏ qua một bên các cục còn giữ lại trong sàng.

“Làm thế để làm gì?” Nicholas hỏi.

“Để sàng sảy những việc lành mà ông đã làm để được những người khác ngợi khen. Người ta có thể làm mình trở nên một thân tượng qua việc ban tặng”.

Thánh Phêrô làm cho các mắt sàng nhỏ hơn nữa, rồi sàng tiếp phần còn lại. Ngài nói: “Bây giờ chúng ta loại bỏ những việc lành mà khi ông làm chỉ vì những cảm giác ông cảm nhận khi thực hiện”.

Nicholas nhìn thánh Phêrô bỏ những cục vàng còn giữ lại trong sàng mà khi vào không khí chúng trở thành bụi bặm.

Thánh Phêrô lại thu gom phần còn lại cho vào trong sàng sau khi đã làm cho mắt sàng nhỏ lại.

“Bây giờ đến cái gì vậy?” Nicholas hỏi:

“Bây giờ chúng ta sẽ sàng bỏ những sự ban tặng mà ông chỉ làm vì ý thức của bốn phận”.

Ngài lắc sàng. Những gì còn giữ lại ngài đổ bỏ sang một bên và chúng chịu chung số phận với những cục vàng đã thành cát bụi.

“Dừng lại thôi!” Nicholas kêu lên: “Nếu ngài tiếp tục như thế thì chẳng còn lại gì cả. Như thế làm sao tôi có thể được thông hành vào thiên đàng?”.

“Chúng ta phải tiếp tục thôi”. Thánh Phêrô nói: “Chúng ta phải nhìn thấy cái giá của việc ông ban tặng. Giả sử chúng ta loại bỏ những vật ông ban tặng mà không tốn kém gì cho ông thì có bao nhiêu lần ban tặng sẽ biến mất? Và ông đã ban tặng những gì chỉ vì người nhận là một người mà ông cảm thấy xứng đáng với quà tặng của ông?”.

Nhưng ông Nicholas không còn muốn nghe gì nữa: “Thật là một cảm giác khủng khiếp như khi người ta có vàng trong tầm tay mà sau đó bị giật lấy khỏi tay bạn”, ông kêu lên:

“Nhưng nếu nó không trở thành vàng thật mà là vàng giả”. Thánh Phêrô nói thêm. “Này ông Nicholas, sự cho thật rất hiếm, cũng như vàng thật rất hiếm. Cho mà không mong được đáp trả lại gì cả trừ phần thưởng cao cả là thiên đàng mới chính là sự cho chân thật. Nhưng hãy vui mừng lên, tôi có một tin mừng cho ông”.

“Tin mừng gì?” Nicholas hỏi.

“Chúa là Đấng ban tặng cao cả nhất. Hành động ban tặng của Người là vàng ròng. Nhưng chúng ta đã nói chuyện nhiều rồi. Đây là lúc phải gặp chính Chúa”

“Nhưng tôi chỉ có tay không”. Nicholas kêu lên.

“Điều đó có nghĩa là ông nghèo khó”. Thánh Phêrô đáp: “Nhưng đừng bao giờ hoảng sợ. Chúa ban cho một cách rất quảng đại những người nghèo khó mà không xấu hổ thừa nhận mình nghèo. Thôi, đi nào”.

17. Con là không, Chúa là tất cả – Thiên Phúc

(Trích trong ‘Nur Thầy Đã Yêu’)

Một hôm Dương Chu sang nước Tống, vào ở trọ một nhà kia. Người chủ nhà có hai nàng hầu, một nàng đẹp, một nàng xấu. Để ý quan sát, Dương Chu thấy trong nhà ai cũng quý trọng người thiếp xấu mà khinh rẻ người thiếp đẹp. Lấy làm lạ, ông mới dò hỏi cậu bé giúp việc.

Cậu bé tiết lộ:

- Người thiếp đẹp hay kên kiệu, tự cho mình là đẹp nên mất đẹp. Chúng tôi chẳng ai còn nhìn ra cái đẹp của nàng. Trái lại, người thiếp xấu, tự biết mình xấu, sống hồn nhiên vô tư với mọi người, nên không ai còn nhìn thấy cái xấu của nàng nữa.

Dương Chu liền gọi học trò đến dặn:

- Các con hãy ghi nhớ lời này: Giỏi mà bỏ được cái thói tự cho mình giỏi, thì đâu mà chẳng được người yêu quý tôn trọng.

“Ai tôn mình lên sẽ bị hạ xuống; còn ai hạ mình xuống sẽ được tôn lên” (Lc 14,11). Đức Giêsu rất ưa thích sự khiêm nhường mà còn làm gương trước cho mọi người. Là một vị Thiên Chúa quyền năng, nhưng Người đã khiêm hạ mình làm kiếp phàm nhân. Là bậc thầy trong thiên hạ, lại quỳ xuống rửa chân cho các đệ tử. Chỗ của Người là “chỗ nhất” trên trời cao, nhưng lại chọn “**chỗ cuối**” dưới chân con người.

Đức Giêsu tự hạ mình xuống như thế không phải là để được tôn lên, vì dưới vòm trời này ngôi báu nào có thể chứa được Người. Người khiêm nhường đến tự huỷ như thế cũng là để phục vụ con người đến hết mình, và để yêu thương họ

cho đến cùng. Vì thế, khiêm nhường để gây chú ý, để được tiếng khen, để được tôn lên, mà không nhằm phục vụ, yêu thương thì chỉ là kiêu ngạo trá hình mà thôi.

Có thể nói, khiêm nhường như Chúa dạy, chính là “tự nhận mình là không và Chúa là tất cả”, nên chỉ cậy dựa vào Chúa mà hy sinh, mà phục vụ và yêu thương mọi người. Chỉ có những ai hạ mình xuống như thế mới đáng được Chúa tôn lên.

Thánh Giuse đã khiêm nhường phục vụ, yêu thương Đức Mẹ và Đức Giêsu tại quê nghèo Nadarét, nên đã được tôn làm cha nuôi Chúa Cứu Thế.

Đức Maria đã khiêm nhường nhận mình là nữ tỳ của Thiên Chúa, nên đã được tôn làm Mẹ Thiên Chúa.

Noi gương Chúa, biết bao con người đang âm thầm xả thân cho đồng loại, họ khiêm nhường làm những công việc dơ dáy hôi tanh, để chăm sóc cho những người phong cùi lở loét, những bệnh nhân nan y bất trị, những người hấp hối nhất được từ đường phố, những trẻ em nghèo đói, thương tật trong các nước chiến tranh, lạc hậu.

Chính khi yêu thương vô vị lợi, chính khi chúng ta “đãi tiệc những kẻ nghèo khó, tàn tật, què quặt, đui mù, những kẻ không có khả năng mời lại”, thì chúng ta “mới thật có phúc”, vì chính Thiên Chúa sẽ trả công cho chúng ta. Người không có ý phân biệt giàu nghèo, thân sơ, vì trước mắt Thiên Chúa, chúng ta là anh em. Nhưng Người muốn lưu ý chúng ta rằng: dù người được mời giàu hay nghèo, thân hay không thân, chúng ta cũng đừng mong họ đáp trả lại theo kiểu “ăn miếng trả miếng”. Đó là lòng bác ái vô vị lợi mà Chúa muốn dạy chúng ta hôm nay.

Có thể chúng ta thực thi việc bác ái cho anh em chỉ vì vụ lợi, vì khoe khoang, vì muốn hơn người, vì trách nhiệm, hay vì phần thưởng. Nhưng sự trao ban đích thực chính là trao ban vì yêu thương. Thánh Gioan viết: “Thiên Chúa yêu thương thế gian đến nỗi đã trao ban Con Một Người” (Ga 3,16). Chỉ những ai trao ban vô vị lợi, mới trở nên giống Thiên Chúa.

Lạy Chúa, Chúa thương những kẻ khiêm nhường, vì họ luôn nhận mình yếu hèn và chỉ cậy dựa vào Chúa mà thôi.

Xin Chúa dạy chúng con biết khiêm nhường mà phục vụ, dẫn thân và trao ban mà không mảy may tính toán, vì Chúa sẽ yêu thương chúng con nhiều hơn. Amen.

18. Ai mời gọi chúng ta – André Sève

(Trích dẫn từ ‘Tin Mừng Chúa Nhật’)

“*Rồi Chúa Giêsu nói...*”. Tiếng ‘rồi’ đưa vào một bài học thứ hai thường bị che giấu bởi vì người ta không thích theo dõi lắm.

Được mời dự một bữa tiệc xa hoa, được chuẩn bị kỹ lưỡng cho tới cả những chỗ ngồi nơi bàn tiệc, Chúa Giêsu quan sát, nói đùa và lưu ý sắc bén đến quyền ngồi trên: “Chớ ngồi chỗ cao nhất”.

Bữa tiệc tiếp tục, Chúa Giêsu buồn phiền và không có gì tốt hơn nên Ngài tiếp tục quan sát. Người ta ở vào số những người ‘lành’, Ngài hơi ngột ngạt trong cái thế giới quá được chọn lựa này. Đây là những người không được yêu thương mà Ngài luôn luôn lo lắng đến? Ngài đưa ra một ý tưởng chấn động: “Khi muốn tổ chức một bữa ăn ngon, người đừng nghĩ đến người bạn này, người bà con họ hoặc người láng giềng kia làm bạn quan tâm. Tốt là người hãy mời những người nghèo, những kẻ tàn tật”.

Đây là điều khó nuốt. Bạn thấy mình đang xáo trộn việc mời khác theo kiểu này phải không? Nhưng điều tiếp theo có lẽ còn khó chịu hơn nữa: “Người sẽ được trả công trên trời”. Nào tốt lắm! Đây cũng vẫn là đức tính khéo léo. Lời khuyên vào đầu bữa tiệc là: “Hãy chọn chỗ thấp, người ta sẽ mời người lên trên”. Bây giờ là tới tư tưởng mới: “Người hãy mời những người không có khả năng đáp lễ, họ sẽ nhờ Chúa trả công cho người”. Đây là những lời khuyên lạ lùng.

Họ yêu cầu được lắng nghe trong một ánh sáng nào đó: đối với Chúa Giêsu, bữa tiệc luôn luôn là một biểu tượng của cuộc sống với Thiên Chúa. Ở đây, Chúa Giêsu khởi đi từ hai

thái độ rất con người. Đây là những phản xạ của người được mời: “Miễn là tôi không ngồi ở cuối bàn... Người ta có đặt tôi ngồi bên phải ông chủ tịch hay không? ... “Và đây là những phản xạ của người mời: tổ chức những bữa tiệc hấp dẫn và có ích.

Nhưng trong khi rút chúng ta ra khỏi những lo lắng của chúng ta, Chúa Giêsu đột ngột khai mở cho chúng ta ý nghĩ có thể có trong đó: ***Khi người hành động như vậy, người là người nào trước mặt Thiên Chúa?***

Bạn lo lắng đến việc xã hội đánh giá bạn, bạn đo lường sự đánh giá đó và hơi băn khoăn đối với việc người ta tiếp đón bạn trong các buổi tiếp tân. Không phải loại bỏ cũng như phóng đại điều đó, đó không phải là điều quan trọng. Bạn hãy đi xa hơn nữa! Cho đến ***giá trị của bạn trước mặt Thiên Chúa***. Chính việc bạn là như thế nào trước mặt Ngài với một ngày kia tạo nên giá trị thực và quyết định của bạn. Đây là điều sẽ được tất cả mọi người ca ngợi hoặc xét như là điều tệ hại nhất trong các điều thất bại.

Và những bữa tiệc trứ danh, những lo lắng của bạn về những khách mời thì sao? Tôi đã làm bạn hơi xúc động khi nói bạn đừng mời những người bạn quan tâm. Đó là để bạn nói lòng những lãnh vực có ích và thân thiết với bạn để nhìn vào tâm lòng của bạn là người mời dự tiệc. Đứng trước tâm lòng của Thiên Chúa! Đôi khi bạn có mời một cách trong sáng, chỉ với ý tưởng làm cho một người được hạnh phúc hay không? Người hạnh phúc đó sẽ không đáp lễ bạn gì cả.

Cái được thua là rất to lớn, phải đọc kỹ những lời cuối cùng này: ***“Người sẽ được hạnh phúc. Và người sẽ được báo đáp trong cuộc sống vĩnh cửu”***. Chúa Giêsu đi ngay đến kết quả cuối cùng, nhưng “người sẽ được hạnh phúc” là

một hạnh phúc tức khắc: người hạnh phúc vì mời những người như thế. Một ngày kia bạn sẽ được ngồi cùng bàn với Thiên Chúa bởi vì ngay từ bây giờ, bàn tiệc của người là bàn tiệc của Thiên Chúa.

Do đó đây không phải là việc mời gọi người khuyết tật cô đơn này hoặc bà quả phụ kia để chiếm được một chỗ tốt trên thiên đàng. Phải, và đây là điều khó khăn khác, là người bình thường thực hiện những cử chỉ đó đến độ người ta có thể nói chúng ta: “Tại nhà người ấy, người ta cảm thấy như tại nhà của Chúa”.

19. “Hãy vào ngôi chỗ cuối”

Đức Giêsu nói với chúng ta: “Hãy vào ngôi chỗ cuối”, chính Người đã làm gương, Người tự làm người nghèo khó với những người nghèo khó.

Không phải chỉ là những lời khuyên bảo về thuật xử thế mà Chúa Giêsu nêu ra, chính là một lời cảnh cáo về những điều kiện để được vào Nước Thiên Chúa.

Trước hết phải gạt bỏ tất cả tính tham vọng và lòng muốn hơn kẻ khác, để làm người nhỏ bé trước mặt Thiên Chúa, là Đấng tôn lên những kẻ khiêm nhường và hạ xuống những kẻ kiêu ngạo.

Rồi, như Đức Giêsu, phải hết sức lưu ý đến những người nghèo khổ và yêu mến họ, bởi vì họ không có gì để trả lễ.

Tình yêu nhưng không và vô vị lợi này sẽ được thưởng ngày sống lại.

Sống không tham vọng và hoàn toàn vô vị lợi, đó là phương thế chắc chắn chinh phục được lòng Thiên Chúa và lòng người ta.

Ngồi vào chỗ cuối với hy vọng thầm kín được mời lên chỗ nhất, đó là sự giả dối phải không?

Muốn biết điều đó, phải chọn chỗ cuối và nhất quyết ở lại chỗ đó.

Bây giờ chúng ta sẽ nhận thấy phải có cái gì hơn là sự giả hình để ở lại đó, phải có tình thương.

Cầu nguyện

Lạy Chúa, Con của Chúa đã không ngần ngại chọn chỗ cuối, chỗ mà không ai ưa thích.

Người đã đứng về phía người nghèo và người khiêm tốn. Nhờ Người và nhờ ơn Thánh Thần, chúng con biết Chúa vô cùng quyền phép: ban ơn và tha thứ.

Tại bàn tiệc Nước Trời, những chỗ danh dự được dành cho những kẻ bé mọn.

20. Chọn chỗ nơi bàn tiệc – Veritas

(Trích dẫn từ ‘Hãy Ra Khơi’)

Một học giả người Mỹ tên là Tom Roberson đã kể về một cầu thang dài ở nơi hành hương bên Trung Quốc. Cầu thang này là giai đoạn cuối cùng của con đường leo lên núi hành hương, vì đã hơn cả 1000 năm dòng người hành hương đã làm những bậc cầu thang bị mòn và thậm chí nguy hiểm.

Trên thực tế, đã có rất nhiều người hành hương bị trượt té và bị tai nạn. Những người ở trong vùng đã đề nghị các vị tăng ni ở đó nên sửa chữa lại những bậc cầu thang, vì e rằng họ có thể bị mất khách hành hương và đó cũng là nguồn trợ cấp cho thiền viện. Nhưng vị sư chủ trì đã từ chối và nói rằng, thật đáng tiếc cho những khách hành hương bị tai nạn, nhưng điều này có thể là vì họ ngẩng đầu quá cao. Tuy nhiên, họ chỉ là số ít trong số những cả triệu người nhận biết rằng, trong cuộc sống người ta phải bước đi cẩn thận. Ngẩng đầu cao nhưng không quá cao không đến nỗi không thấy cái hố cao trước mặt.

Chương 14 Tin Mừng thánh Luca đã đưa vào vài câu chuyện và lời dạy của Chúa Giêsu, đặc biệt trong đoạn văn nói về tiệc cưới. Chúa Giêsu không lạm dụng sự quảng đại của chủ nhà mà lấy lời giảng dạy để chỉ trích họ, nhưng thánh Luca đã biến bữa ăn thành cơ hội để Chúa Giêsu dạy chúng ta phải có thái độ thích hợp đối với bàn tiệc cứu độ của Thiên Chúa mà Ngài đã dọn sẵn cho chúng ta là dân của Ngài.

Như thế, chúng ta phải đón tiếp nước Thiên Chúa trong đời sống của chúng ta như thế nào? Tin Mừng hôm nay Chúa Giêsu đưa ra một dụ ngôn để dạy những người thích chọn

chỗ vinh dự nơi bàn tiệc. Không nên làm như vậy, mặc dù mình là nhân vật quan trọng, kéo phải nhường lại chỗ đã chọn cho những khách đặc biệt khác quan trọng hơn mình, lúc đó mình sẽ bị xấu hổ.

Chúa Giêsu dùng dụ ngôn này để phá đổ sự kiêu căng lớ bịch và dạy một bài học về khiêm tốn. Ngài đã tuyên bố: *“Ai nâng mình lên sẽ bị hạ xuống và ai hạ mình xuống sẽ được nâng lên”*. Và ngay trong bài đọc I sách Huân Ca cũng đã khuyên như: *“Hỡi con, con hãy thi hành công việc của con cách hiền hòa. Càng làm lớn con càng phải hạ mình khiêm tốn trong mọi sự thì con sẽ được đẹp lòng Chúa”*.

Hình như lòng khiêm tốn không còn chỗ đứng trong một xã hội đầy cạnh tranh gay gắt, và xem ra khiêm tốn chỉ là một thứ mặt nạ để người ta chú ý đến mình nhiều hơn. Điều này rất dễ được nhận thấy khi được người ta khen ngợi và ca tụng. Nhưng trái lại, khiêm tốn Kitô hữu đích thực là chân thành nhìn nhận tình trạng thực tế trong thân phận của chính mình trước mặt người khác và trước mặt Thiên Chúa, qua một thân phận yếu kém và bất toàn, một thân phận yếu đuối và cả tội lỗi nữa. Một khi chân thành biết sự giới hạn của mình thì càng trở nên khiêm tốn hơn và đón nhận tình thương của Thiên Chúa nhiều hơn.

Trong câu chuyện hai người vào đền thờ cầu nguyện, một người kê công và khoe khoang những việc mình làm, và một người đứng xa xa chỉ biết đắm ngực xin Chúa thương xót, Chúa đã chiếu cố đến người khiêm tốn này. Khiêm tốn là bài học đầu tiên cho lòng hối cải và sự tha thứ. Khiêm tốn là cửa ngõ để ta bắt đầu bước vào nhìn nhận và thông cảm với anh chị em xung quanh chúng ta. Và khiêm tốn chính là chỗ ngồi

trong bàn tiệc cứu độ mà Thiên Chúa đã dọn sẵn cho mỗi người.

Trong tu đức, trái ngược với khiêm tốn là kiêu ngạo và người ta xếp kiêu ngạo vào hàng thứ nhất của bảy mối tội đầu. Thánh Augustinô cũng đã dạy rằng: “Trước tiên con phải có lòng khiêm tốn, nếu không, dù có làm việc đạo đức tốt lành đi nữa thì chính tính kiêu ngạo cũng xen vào làm cho hư mất”.

Chúa Giêsu đã đưa ra cho chúng ta một mẫu gương để noi theo học tập, và sau bài học yêu thương đó là bài học khiêm tốn: “Hãy học cùng Ta vì Ta hiền lành và khiêm nhường trong lòng”.

Hãy ngẩng đầu để thấy trời cao đẹp đẽ và đầy hy vọng, nhưng cũng hãy nhìn xuống đất để biết đôi chân của mình đang đi mà vững bước trên đường. Hãy yêu thương để sống quảng đại và hãy khiêm tốn để sống biết đón nhận, đó là thái độ của người Kitô hữu chúng ta. Giờ đây chúng ta cùng tuyên xưng đức tin.

21. Ăn

Người Việt Nam chúng ta rất coi trọng cái ăn. Chữ ăn có thể được ghép với bảy kỳ chữ nào trong tiếng Việt: từ an chơi, ăn tiệc, ăn cưới đến ăn đờn, ăn gian, ăn năn. Chữ ăn dường như bao trùm bàng bạc trong suốt cả cuộc sống.

Ăn không phải chỉ là một nhu cầu của thân xác, mà còn là một sinh hoạt biểu lộ nhân cách, biểu lộ tính người của chúng ta. Vì thế, chúng ta phải biết giữ phép lịch sự trong khi ăn như tục ngữ đã bảo:

- Ăn trông nôi, ngồi trông hướng.

Cũng như phải tránh đi những căng thẳng làm mất đi bầu khí thân mật của bữa ăn:

- Trời đánh còn tránh bữa ăn.

Và nhất là đừng để cho miếng ăn trở thành miếng nhục khi con người không còn thể hiện được nhân cách, không còn thể hiện được tính người của mình trong cái ăn. Đó là trường hợp của những bon chen và dành giật, như ăn tham, ăn hối lộ...

Ăn đối với con người thiết yếu là ăn cùng, ăn với, nghĩa là phải thể hiện được đòi hỏi cao quý nhất trong tình người, đó là sự chia sẻ và tình liên đới với người khác.

Hiểu như thế, chúng ta mới thấy được tại sao Chúa Giêsu đã dành một chỗ đứng quan trọng cho cái ăn trong cuộc sống công khai của Ngài.

Thực vậy, Tin mừng đã ghi lại rất nhiều sinh hoạt của Chúa Giêsu về cái ăn.

Ngài đã đi ăn cưới tại Cana. Ngài đã tới ăn tiệc do người biệt phái khoản đãi. Ngài đã ăn những bữa cơm thân mật tại

Bê-tania. Ngài đã cùng ngồi ăn với những người thu thuế và tội lỗi, chẳng hạn tại nhà ông Matthêu và tại nhà ông Giakêu.

Sau khi sống lại, Ngài đã hiện ra với các môn đệ trong lúc ăn uống. Và quan trọng hơn cả, Ngài đã thiết lập giao ước mới trong bữa ăn cuối cùng với các môn đệ.

Hơn thế nữa, Ngài lại còn thường dùng hình ảnh bữa ăn trong những lời rao giảng của mình. Biết bao nhiêu lần, Ngài đã sánh ví Nước trời như một tiệc cưới, trong đó Thiên Chúa mời gọi tất cả, không trừ một ai.

Dưới mắt Thiên Chúa, điều làm nên giá trị cho con người không phải là tài năng hay sự thành đạt trong xã hội, mà chính là tình yêu phục vụ.

Chúa Giêsu không kết án những người chiếm địa vị cao ngoài xã hội. Nhưng theo quan điểm của Ngài, càng có quyền thế, thì lại càng phải hy sinh và phục vụ nhiều hơn. Giá trị đích thực của con người chính là phục vụ và phục vụ một cách vô vị lợi.

Người nghèo nhất trong xã hội sẽ được coi là người cao trọng nhất trong Nước trời, nếu người đó biết thực sự sống yêu thương và phục vụ.

Chính Chúa Giêsu cũng đã sống trọn vẹn cho yêu thương và phục vụ trong suốt cuộc đời trần thế. Thực vậy, là Thiên Chúa, Ngài đã tự hạ đến chỗ cuối cùng, để có thể yêu thương và phục vụ những người kém may mắn nhất. Tình yêu thương và tinh thần phục vụ đã đưa Ngài tới chỗ hèn kém nhất của xã hội, đó là chịu chết trên thập giá như một tội nhân bị bêu xấu.

Ngoài ra, Ngài còn mời gọi chúng ta cũng phải biết noi gương Ngài để yêu thương và phục vụ lẫn nhau, nhờ đó kéo

dài tình thương của Thiên Chúa cũng như tung vải hồng ân của Ngài cho anh em đồng loại.

Ngài nói với chúng ta:

- Khi dọn bữa trưa hay bữa tối, các người đừng mời bạn bè, anh em bà con hay láng giềng giàu có, mà hãy mời những kẻ nghèo khó, tàn tật, què quặt và đui mù... vì họ không có gì để mời lại các người.

Và trong bữa tiệc ly, Ngài cũng nói với các môn đệ:

- Nếu Ta vừa là Thầy vừa là Chúa mà còn rửa chân cho các con, thì các con cũng hãy rửa chân cho nhau.

Thể hiện tình yêu thương của Thiên Chúa là thương yêu không biên giới, là thương yêu không so đo, không tính toán.

Đức Kitô đã không giam mình trong một giai cấp nào cả, tình yêu thương của Ngài đã trải rộng trên mọi người. Mặc dù Ngài đã dành ưu tiên cho những người nghèo hèn, nhưng đồng thời cũng không bỏ rơi những kẻ giàu có. Ngài đã ngồi ăn với những người thu thuế và tội lỗi, nhưng vẫn nhận lời mời đến dự tiệc do một người biệt phái khoản đãi. Người không phân biệt đối xử và không loại trừ một ai.

Hãy yêu thương và biểu lộ tình yêu thương ấy bằng những công việc phục vụ cụ thể, bởi vì yêu thương chính là cho đi.

22. Chọn chỗ

“Phàm ai nâng mình lên sẽ bị hạ xuống, và ai hạ mình xuống sẽ được nâng lên”. Đó là lệnh truyền của Chúa Giêsu cho tất cả những ai muốn theo Ngài. Giới luật này xem ra thật đơn giản, nhưng trong thực tế ai trong chúng ta cũng phải nhận đức khiêm nhường là một nhân đức phức tạp khó lường. Khiêm nhường là nhìn nhận sự thật. Sau khi đã sáng chế ra điện tính, ông Samuel đã lãnh nhận được rất nhiều giải thưởng, nhưng ông luôn cho mình bất xứng với những lời khen tặng đó, ông đã nói: “Tôi được hân hạnh đóng góp vào nền văn minh của nhân loại, nhưng không phải vì tôi tài giỏi hơn kẻ khác, mà chỉ là vì Thiên Chúa muốn ban quà tặng này cho nhân loại, nên khi đã đến lúc Ngài muốn tỏ bí mật này cho con người, Ngài đã thương bày tỏ cho tôi”.

Biết nhìn nhận tất cả những gì mình có là do Thiên Chúa ban chứ không phải do công lao tài ba của mình, đó mới là người khiêm nhường. Chính vì vậy, khi được lãnh nhận ân phúc Chúa ban, họ luôn qui hướng tất cả về Thiên Chúa. Thế nhưng trong thế giới này có nhiều người dù được lãnh nhận tất cả từ Thiên Chúa, nhưng lại lợi dụng ân phúc của Chúa để kéo những danh dự về cho mình.

Chuyện kể rằng, tại một sở thú nọ, trong khi một con công đang từ từ xòe đuôi, giương cánh ra vẻ oai phong xinh đẹp của nó cho mọi người thưởng thức, thì có một con vịt già từ đâu lẹ khệ bước đến, trong phút chốc, con công trở nên hung bạo, dữ tợn đánh đuổi con vịt đi. Con vịt trở lại hồ nước và bơi lội nhẹ nhàng uyển chuyển trên nước, lôi cuốn được sự chú ý của mọi người.

Người tự kiêu cũng tương tự như thế, không những không biết ơn Chúa ban mà còn dùng ơn Chúa ban để coi thường kẻ khác. Cũng có những người bề ngoài tỏ ra khiêm nhường, nhưng trong lòng lại chẳng khiêm nhường chút nào. *Bác sĩ Henry thường bị các bạn chỉ trích vì tính kiêu kỳ của ông. Để giúp ông sống khiêm nhu hơn, họ đề nghị ông ra đường, trước ngực có đeo tấm bảng có ghi một câu Kinh thánh và lớn tiếng đọc Phúc âm cho những người chung quanh nghe.*

Sau một buổi trên đường phố, ông trở về với vẻ mặt kiêu hãnh tuyên bố: “Tôi dám cá với các ông là không ai trong thành phố này dám làm như tôi đã làm”. Cũng có người bề ngoài nói rằng mình không xứng đáng, đáng mọi người ghét bỏ, nhưng nếu bị người khác đối xử đúng như lời họ nói thì họ lại tức giận khó chịu. Có những người cố tình lẩn tránh để bắt kẻ khác tìm kiếm, mời mọc mới chịu xuất đầu lộ diện.

Khiêm nhường là sự thật, nên trong đức khiêm nhường không thể có những sự giả hình, giả tạo như vậy. Vì vậy, cho dù Chúa Giêsu đã dạy trong bài Phúc âm hôm nay: “Hãy chọn chỗ rốt hết, để khi được mời lên chỗ cao hơn thì sẽ được vinh dự trước mặt mọi người”. Nếu người đó làm như vậy với ước mong là sẽ được vinh dự trước mặt mọi người, thì đó cũng chẳng phải là khiêm nhường thật. Đức khiêm nhường thật phải xuất phát từ một tâm hồn nhìn nhận sự thật. Chúng ta có một mẫu gương trọn vẹn là Chúa Giêsu. Dù là Thiên Chúa, Chúa Giêsu đã nhận thân phận của một người bình thường, sống giữa những người bình thường. Chúa đã tuân theo những định luật của người Rôma, những chỉ thị của những người làm đầu trong dân và Chúa đã vâng lời cho đến chết. Chúa đã hạ mình rửa chân cho các môn đệ. Gương

khiêm nhường của Chúa là một mẫu gương đáng chúng ta noi gương bắt chước trong cuộc sống hằng ngày.

23. Khiêm nhường

Thiên Chúa thật kỳ diệu trong việc tạo dựng con người: mỗi người là một cá biệt, không ai giống ai, không một người nào giống người nào, xét trên mọi phương diện. Đặc biệt hơn nữa, về điều kiện và hoàn cảnh sinh sống, mỗi người có một vị trí riêng của mình và không giống với bất cứ ai. Đây là nhận xét căn bản sẽ giúp chúng ta để ý thức về một thái độ sống là điểm chính của đoạn Tin Mừng Chúa Giêsu dạy: *Hãy sống khiêm nhường.*

Tục ngữ Việt Nam có câu: “Nhìn lên mình chẳng bằng ai. Nhìn xuống lại chẳng thấy ai bằng mình”. Sự “Nhìn lên, nhìn xuống” đó không phải chỉ so sánh giữa mình và người khác trong phạm vi của cải, tài năng... mà còn có thể áp dụng rất bao quát và toàn diện cho con người với tất cả những thứ con người “là” và con người “có”. Thật vậy, những thứ tôi “là” và tôi “có” không bằng ai hay giống ai hết, và cũng chẳng ai bằng tôi hay giống tôi cả. Biết chân nhận cái tôi cũng như biết về người khác, tôn trọng sự khác biệt và giữ đúng tương quan, liên hệ giữa mình và mọi người, suy nghĩ và cư xử đúng chính là thái độ sống khiêm nhường đúng nghĩa nhất. Ngược lại, không nhận thức được những điều trên, tức không nhận chân được thực tế, không nhìn ra chỗ đứng của mình, con người dễ rơi vào cách suy nghĩ và sống ở hai thái cực: hoặc bản khoản bực bội, tự ti hoặc vênh vang tự đắc, vì tự xếp loại mình vào hai trạng thái: “Mình chẳng bằng ai” hay “Không ai bằng mình”. Vì thế, khiêm nhường tất nhiên trái ngược với tự tôn tự đắc tự cao tự đại; nhưng cũng không phải là tự ti mặc cảm, luôn bị ám ảnh thua kém, khiến sinh ra nhu nhược, nhút nhát, luôn cần rǎng chịu đựng, không dám có ý kiến, dễ bị khuất phục trước đe dọa dù là phi lý. Không dám

có thái độ bênh vực sự thật thì không còn là khiêm nhường nữa mà là nhu nhược, hèn nhát. Người khiêm nhường cộng thêm sự khéo léo, tế nhị sẽ biết kiên nhẫn, nhường nhịn vừa phải, đúng lúc, biết tùy cơ ứng biến, đối chất để thuyết phục, giảng hòa.

Trái lại, người kiêu ngạo tự cho mình là “trung tâm vũ trụ”, lên mặt vênh vác và coi thường mọi người, biểu lộ qua hai thái độ “vơ vào” hoặc “tránh né”. Chẳng hạn: khi thấy những ai khác được vinh dự, may mắn thì tự hỏi: “Tại sao không phải là tôi mà lại người kia người nọ?”. “tại sao không hỏi ý kiến tôi mà lại hỏi người ấy?”. Ngược lại, khi gặp điều không may hoặc bị trách cứ, dù là chính mình gây lầm lỗi, thì người kiêu ngạo lại tránh né, đổ thừa: “Tại sao không trách người khác mà lại trách tôi?”. Hai trường hợp trên đây đã diễn tả được hết cái gian manh, xảo trá, lừa lọc đi đôi với lòng kiêu ngạo, tự cho mình là tất cả, không chấp nhận tương quan nào ở trên mình. Trái lại, lòng khiêm nhường là chấp nhận sự thật, chấp nhận tương quan trên dưới mà sống cho hài hòa, tốt đẹp. Vì biết rõ vị trí, biết nhận cái hay cái dở của mình, đồng thời tôn trọng những phạm vi của người khác, người khiêm nhường sẽ tự chủ được những công việc, hoạt động của mình mà không va chạm, xúc phạm đến người khác. Tóm lại, dù chúng ta là ai, ở cương vị nào, chúng ta cũng đừng bao giờ vênh vang tự đắc cũng đừng tự ti mặc cảm. Chúng ta hãy sống khiêm nhường thật sự để tương quan cư xử, giao tiếp luôn được hài hòa, tốt đẹp với mọi người, và như thế cũng đẹp lòng Chúa, vì Chúa chỉ chúc lành và ban ơn cho người khiêm nhường.

Ai dám bảo đảm là mình luôn luôn có sẵn một thái độ từ tốn, khiêm nhường trước mặt Chúa và trước mặt anh em? Đó

đây trong ngõ ngách tâm tư, một lúc nào đó, cái tư tưởng kiêu căng, tự phụ, tự cao, tự đại có thể xuất đầu lộ diện và chi phối suy nghĩ, hành động của chúng ta. Vì thế, chúng ta phải luôn đề cao cảnh giác và cố gắng tập luyện khiêm nhường luôn mãi.

Chúng ta hãy luôn tự nhủ: con người từ hư vô, từ tro bụi và sẽ trở về tro bụi, mình có chút tài năng gì thì cũng do Chúa ban. So sánh với người khác, mình có hơn cũng chẳng hơn bao nhiêu, hoặc hơn về điểm này nhưng lại kém ở điểm khác. Có tập luyện được chút khả năng tài khéo gì, có học hỏi được gì cũng do ơn Chúa trợ giúp và chắc chắn còn muôn vàn điều không biết. Con người ta bị giới hạn tứ phía: tâm linh, trí tuệ, thể xác... cần cố gắng thêm mãi.

Càng biết Chúa, biết mình, biết người, biết đời rõ bao nhiêu càng bớt tự phụ kiêu căng bấy nhiêu. Do đó, chúng ta có thể nói: càng giỏi, càng có nhiều càng phải khiêm nhường, chỉ có những ai dốt nát, dại dột mới cậy mình, khoe mình và kiêu ngạo.

24. Khiêm nhường

Cuộc sống của chúng ta có thể sánh ví như một bữa tiệc, mà nơi đó người ta đang tranh nhau để chiếm cho mình một chỗ nhất. Quả thật, “Danh-Lợi” vốn luôn là một cám dỗ đầy hấp dẫn đối với con người qua mọi thời đại. Dù không nói ra, nhưng ai trong chúng ta cũng thích được người khác ca tụng, thích được kính nể, ai cũng lo tìm kiếm danh vọng, địa vị, chức quyền. Dân gian Việt Nam có câu: “Cọp chết để da, người chết để tiếng”. “Một miếng giữa làng bằng một sàng xó bếp”. Câu tục ngữ này phản ánh rất trung thực tâm lý của những người dự tiệc trong bài Tin Mừng hôm nay và qua đó Chúa Giêsu đưa ra cho chúng ta một giáo huấn về sự khiêm nhường. Vậy, theo bài Tin Mừng, thế nào là khiêm nhường, một sự khiêm nhường đích thực để chúng ta có thể thi hành trong đời sống Kitô hữu mình?

Trước hết, nhìn qua bài dụ ngôn trong Tin Mừng, chúng ta nhận thấy, giáo huấn về sự khiêm nhường của Chúa Giêsu dường như chỉ là một bài học về cách đối nhân xử thế theo kiểu “ăn trông nồi, ngồi trông hướng”. Thậm chí sự khiêm nhường ở đây còn hàm chứa một sự tính toán vị kỷ, ra vẻ khiêm nhường để tạo sự chú ý nơi người khác, để được mời lên chỗ cao hơn và như thế đó chẳng qua chỉ là một sự kiêu ngạo tinh tế.

Đàng khác, cũng có quan niệm coi khiêm nhường như một hình thức an phận thủ thường, một sự yếm thế, khinh rẻ bản thân hay tự ti mặc cảm, thiếu ý chí vươn lên và thoái thác trách nhiệm trong cuộc sống. Chắc hẳn đó không phải là sự khiêm nhường mà Chúa Giêsu muốn nói cho chúng ta? Trong cuốn “Rèn nhân cách” tác giả Hoàng Xuân Việt đã viết như sau: người khiêm nhường không phải là người tự ti mặc

cảm, thiếu tự tin, khinh rẻ mình một cách vô lý đến nỗi không sử dụng tài năng của mình. Người khiêm tốn là người sáng suốt nhìn nhận mình có khuyết điểm, có ưu điểm, có tài đức, có trật tự...”

Vâng, khiêm nhường là ý thức cách sâu xa về chính mình, là nhận ra sự thật về con người mình để thấy rằng, tôi là gì? Là ai? Là con người thế nào trong tương quan với kẻ khác? Để từ đó biết chọn cho mình một vị trí, một chỗ ngồi xứng hợp trong bữa tiệc cuộc đời này. Người ta định nghĩa cách vắn tắt như sau: “Khiêm nhường là chấp nhận sự thật, sự thật về chính mình, về những ưu khuyết điểm, về tài năng đức độ và cả giá trị của mình đối với người xung quanh.

Cicêrô nhà hùng biện nổi tiếng của Rôma đã nói: “Khi người ta bảo một người rằng: bạn hãy tự biết mình, thì đó không phải chỉ để hạ lòng kiêu căng của kẻ ấy, mà còn để cho họ biết giá trị của họ nữa”.

Như vậy, khiêm nhường là chấp nhận sự thật về chính mình trong tương quan rộng mở với người khác. Bài học khiêm nhường không chỉ dừng lại ở đây, nhưng Tin Mừng còn hướng chúng ta lên cao hơn, khiêm nhường là nhận biết chính mình trong tương quan với Thiên Chúa, là ý thức thân phận thụ tạo tội lỗi của mình trước mặt Thiên Chúa, Đấng sáng tạo và cứu độ. Việc những người dự tiệc tranh giành và tự ý chọn cho mình một chỗ nhất là phản ánh tâm lý của các luật sĩ và biệt phái cũng như của con người thời đại hôm nay, họ muốn chối bỏ Thiên Chúa, muốn chiếm đoạt quyền hạn của Ngài, và với thái độ kiêu căng tự mãn, họ cho rằng chỉ mình họ là xứng đáng chiếm hữu Nước Trời. Bài Tin Mừng cho chúng ta thấy, việc sắp xếp chỗ ngồi cho thực khách là công việc của chủ tiệc, và theo lẽ thường, chỗ nhất là để cho

người nhất, chỗ sang trọng là cho người sang trọng, do đó mới có vấn đề mời người này lên và mời kẻ nọ xuống. Không phải cứ giành lấy chỗ nhất, chỗ sang trọng thì đương nhiên là người nhất, người sang trọng. Người nhất dù có ngồi chỗ tốt hết cũng vẫn là người nhất và cuối cùng họ vẫn được đưa về lại chỗ xứng đáng của mình. Người ta thường nói: “Hữu xạ tự nhiên hương, hà tất đương phong lập” nghĩa là: Có xạ tự nhiên thơm, không cần phải đứng đầu gió. Cũng vậy, không phải hễ tự cho mình là đạo đức thánh thiện, là công chính xứng đáng, thì đương nhiên sẽ được vào dự tiệc Nước Trời. Thiên Chúa như người chủ tiệc, chỉ mình Ngài biết rõ ai xứng đáng, chỉ mình Ngài có quyền chọn gọi và sắp đặt chỗ ngồi cho thực khách trong bàn tiệc của Ngài.

Đến đây, chúng ta nhận thấy không chỉ đưa ra một giáo huấn về sự khiêm nhường, Chúa Giêsu còn mạc khải về mầu nhiệm Nước Trời được sánh ví như một bữa tiệc và khiêm nhường là điều kiện cần thiết để được tham dự vào bàn tiệc này. Có lẽ ai trong chúng ta cũng đã một lần nghe qua dụ ngôn người biệt phái và người thu thuế lên đền thờ cầu nguyện. Chính với thái độ khiêm nhường, ý thức thân phận tội lỗi của mình, kêu xin lòng thương xót của Thiên Chúa mà người thu thuế được ơn công chính hóa, còn người biệt phái kiêu căng, tự mãn thì trở về tay không. Vì chưng “Ai tôn mình lên sẽ bị hạ xuống còn ai hạ mình xuống sẽ được tôn lên”. Đức cố Giáo Hoàng Gioan XXIII kể lại một kinh nghiệm độc đáo của đời mình như sau: “Lúc tôi mới được bầu làm Giáo hoàng để lãnh đạo Giáo Hội hoàn vũ, tôi rất lo lắng và sợ hãi trước một trách nhiệm quá lớn lao và nặng nề. Nhưng một đêm kia trong giấc ngủ chập chờn không yên, tôi nghe có một tiếng nói phán bảo tôi: Kia Gioan, đừng tự xem mình là quan trọng! Tôi choàng tỉnh dậy, ngẫm nghĩ thâm

thía về ý nghĩa giấc chiêm bao. Và kể từ dạo ấy tôi đã cố gắng áp dụng câu nói này trong đời tôi, trong mọi công việc của Giáo Hội mà tôi phải giải quyết mỗi ngày. Đừng tự xem mình là quan trọng! Và thật sự, tôi đã ăn ngon ngủ yên như trước khi được chọn làm Giáo hoàng!”. Chúng ta đang sống trong một xã hội đầy dẫy những tranh chấp, kiêu căng và tự mãn. Giáo huấn về sự khiêm nhường thoáng nghe qua tưởng chừng như không hợp thời hay có thể nói là lỗi thời, là đối nghịch với chiều hướng thăng tiến con người và phát triển xã hội. Nhưng nếu một khi ý thức được rằng khiêm nhường đích thực là nhận biết chính mình, là không đánh bóng, không giảm trừ chính mình, thì quả thật, khiêm nhường là nhân đức không chỉ cần thiết cho sự thành công trong đời sống hiện tại, mà còn như chiếc chìa khóa để mở cho chúng ta cánh cửa Nước Trời.

25. Khiêm nhường - Lm. Phạm Thanh Liêm

Ai cũng thích được trọng vọng; tuy nhiên Lời Chúa hôm nay dạy con người sống khiêm nhường. Ai sống khiêm nhường, sẽ được yêu thương và hạnh phúc.

Khiêm nhường là chấp nhận sự thật về chính mình

Có một số người tưởng rằng, khiêm nhường là phải nhận mình là dở nhất hoặc mình chẳng có gì hay. Vì quan niệm như vậy, nên có người thấy mình có điều hay, cũng không dám nhận và còn phủ nhận điều đó. Thật sự, khiêm nhường là chấp nhận sự thật về chính mình. Điều rất căn bản mà những người khiêm nhường xác tín: “tất cả những gì mình có hoặc hay hơn người khác, là ơn Chúa ban, chứ tự mình thì không chừng mình còn tệ hơn cả những người tệ nhất”.

Khiêm nhường là chấp nhận mình như “mình là”. Chấp nhận điều hay mình có, để tạ ơn Chúa. Chấp nhận điều dở như mình là, để “khiêm nhường”, không buồn phiền, không đần vặt, không oán trách hay cảm râm con người hay Thiên Chúa. Nếu mình có gì hay, và cũng có thể hay hơn người khác, hãy “khiêm tốn” nhận thực rằng, nhờ ơn Chúa mà mình có được điều đó. Nếu nhờ ơn Chúa mà mình hay hơn người khác, vậy thì tại sao mình lại hành xử như thể do tự mình mà mình có điều đó? Nếu nhờ ơn Chúa mà mình có điều đó, thì đâu có gì để vênh vang tự hào!

Hay không kiêu, dở không thất vọng! Đó là thái độ của người khiêm nhường. Nhận thấy mình hay, hoặc được người khác khen mình, hãy tạ ơn Chúa. Trong trường hợp này, Chúa được tôn vinh. Con người nhận ra hồng ân Thiên Chúa ban cho họ.

Người khiêm nhường có thể sống với mọi người

“Càng khiêm nhường, càng trở nên tuyệt, và càng đẹp lòng Thiên Chúa”. Một người khiêm nhường, là người “đẹp”. Họ không khinh người kém hơn họ, hơn nữa, họ luôn kính trọng người khác, và coi mình cũng như tất cả mọi người, nếu họ có gì hay, đó là do được ban cho, chứ tự họ, họ cho rằng họ cũng bình thường và không chừng còn dở hơn mọi người.

Người khiêm nhường, là người đề cao Thiên Chúa trong đời sống. Những người kiêu ngạo, thường cho mình hơn người khác, đòi người khác đối xử với mình cách đặc biệt như mình muốn. Hình ảnh của người đi dự tiệc muốn ngồi chỗ nhất trong dụ ngôn Đức Yêsu nói trong Tin Mừng hôm nay là một thí dụ. Người không khiêm nhường, dễ làm cho người khác khó chịu, đặc biệt những người “kiêu ngạo” như họ. Họ đòi ngồi chỗ nhất, đòi người khác phải chào hỏi, đòi người khác phải xưng hô với họ thế này thế kia.

Người khiêm nhường, không ước vọng quá sức mình. Chấp nhận mình như mình là, chấp nhận mình như Chúa muốn vậy, và an bình trong cuộc sống của họ. Nói như vậy, không có nghĩa là những người “khiêm nhường” này không phấn đấu hoặc không cố gắng. Một khi họ đã cố gắng hết sức, họ chấp nhận kết quả một cách an bình. “Không tìm điều ngoài sức mình”.

Đức Yêsu- người khiêm nhường tuyệt vời

Đức Yêsu, vốn là Thiên Chúa, nhưng đã không đòi cho được ngang hàng với Thiên Chúa, nhưng đã tự huỷ trở nên một người phàm (Pl.2, 6). Người yêu thương người khác, bất chấp họ cư xử như thế nào với mình, vẫn yêu thương và chấp nhận họ, đó là người khiêm nhường tuyệt vời.

“Yêu mến là chu toàn tất cả lề luật”. Yêu mến bao gồm mọi nhân đức. Yêu mến, là chấp nhận người khác như họ là, và cố gắng giúp họ trở nên tốt hơn, ngay cả phải chết. Những người này, khi làm như vậy, đang trở nên giống Đức Yêsu, đang trở nên một Yêsu khác.

Thập giá, ngày xưa, bị coi là dấu chỉ của sự đáng nguyên rủa và bị khinh bỉ. Hôm nay, với tình yêu và cái chết của Đức Yêsu, thập giá trở thành dấu chỉ của tình yêu, dấu chỉ của sự chiến thắng. Ước gì mọi Kitô hữu đều giống Thầy Chí Thánh, khiêm tốn và yêu thương đối với mọi người.

Câu hỏi gợi ý chia sẻ:

1. Có người cho rằng, khiêm nhường đồng nghĩa với giả hình và nhu nhược. Bạn trả lời sao?
2. Theo bạn, tại sao người ta thường không muốn nhận sự thật về chính mình?
3. Bạn có nghĩ rằng, khiêm nhường giúp người ta dễ sống hạnh phúc không? Tại sao?

26. Suy Niệm của JKN

Câu hỏi gợi ý:

1. Có bao giờ bạn làm ra vẻ yêu thương ai, giả bộ khiêm nhường, tỏ ra mình là người có giá trị, có tư cách không?

Bạn nghĩ gì về sự giả bộ này? Nó có phổ biến nơi tâm lý mọi người không?

2. Khi người khác thành công hơn bạn, được ca tụng hơn bạn, bạn có tự nhiên cảm thấy có gì đó làm mình khó chịu, ganh tức, buồn phiền không?

3. Hành động theo khuynh hướng giả trá ấy có lợi ích lâu dài không? có phải là khôn ngoan không? Tại sao?

Suy niệm

1. Ai cũng muốn bản thân mình là một cái gì có giá trị, và được mọi người công nhận và tôn trọng giá trị của mình

Thiên Chúa đã dựng nên con người giống như Ngài, theo hình ảnh Ngài (xem St 1,26-27; 9,6), nhưng ở mức độ hoàn hảo của một tạo vật giới hạn, đương nhiên kém Ngài rất xa vì Ngài ở mức độ hoàn hảo của một Thiên Chúa vô hạn. Mức hoàn hảo của con người về sau lại bị tổn thương vì tội nguyên tổ. Vì thế, từ sâu thẳm, con người vẫn muốn vươn lên hoàn hảo, muốn sống yêu thương, muốn thực hiện Chân Thiện Mỹ, nghĩa là muốn càng ngày càng trở nên giá trị hơn, giống Thiên Chúa hơn. Đây quả là một chiều hướng rất tốt.

Nhưng do tội lỗi và nhất là tính kiêu ngạo, sự xấu đã xâm nhập vào bản thể con người, khiến cho chiều hướng tốt ấy bị lạc hướng. Thay vì cố gắng trở nên hoàn hảo, có giá trị thật sự (điều này khó, đòi hỏi con người phải cố gắng nhiều và quên mình đi), thì con người lại muốn trở nên có vẻ hay được coi như hoàn hảo, như yêu thương, như có giá trị, như

giống Thiên Chúa. Điều này giảm bớt cho con người biết bao khó khăn và nỗ lực. Thay vì tìm cách tạo nên giá trị thật sự từ bên trong, con người tìm cách để mình có vẻ như, hay được coi như, và được đối xử như có giá trị, bất chấp bên trong có giá trị đích thực hay không.

Vì thế, khi xét mình, nếu thành thật với lòng mình, ai cũng đều cảm nhận khuynh hướng này: “Tôi biết anh nịnh tôi, nhưng tôi vẫn thấy thích thú”, và nếu ai nói về một tật xấu hay điều dở của ta, cho dù có đúng 100%, ta cũng cảm thấy khó chịu. Từ đó, thay vì nỗ lực hoàn thiện “cái tôi”, làm cho nó có giá trị đích thực, thì ta lại tìm đủ mọi cách để “cái tôi” được tôn trọng, được coi là có giá trị. Chẳng hạn, khi dự tiệc thì thích lên ngồi ở chỗ danh dự, chỗ dành cho những bậc vị vọng, trong giáo xứ hay trong xã hội thì tìm cách vận động để ngồi lên những chức vụ quan trọng... Ngoài ra còn tìm đủ mọi cách để che bớt những cái xấu, cái dở của mình, để đừng có ai nhìn thấy. Khuynh hướng giả trá này còn đi xa hơn: bên trong càng ít giá trị, thì bên ngoài lại càng phải tỏ ra nhiều giá trị. Vì thế nên mới có tình trạng “xấu hay làm tốt, dốt hay nói chữ”, “thùng rỗng kêu to”, càng tự ty thì lại càng tự tôn. Thậm chí sẵn sàng đánh lừa cả chính mình: nghĩ mình đích thực có giá trị đúng như mình đang muốn làm ra vẻ như thế.

2. Phải vạch mặt khuynh hướng giả trá ấy ngay trong bản thân mình

Chính khuynh hướng này, xem ra rất tự nhiên nơi mỗi người và mọi người, là đầu mối gây nên biết bao nhiêu tội lỗi, xấu xa và rắc rối cuộc đời. Tại sao? Vì nó chính là một khuynh hướng giả trá, ma mãnh, nên kết quả cuối cùng bao giờ cũng là thất bại thê thảm, mặc dù nhất thời nó có thể đem

lại nhiều vinh quang, lợi lộc. Ta dễ ganh tị khi thấy người khác hơn mình (tốt hơn, đẹp hơn, hạnh phúc hơn, đạo đức hơn, tài năng hơn, giàu có hơn, được yêu mến hơn...). Sự ganh tị ấy khiến ta vô tình hoặc cố ý tìm cách hạ người khác xuống bằng lời nói hoặc bằng hành động, thậm chí làm hại hoặc trừ khử họ. Nhưng rồi tới một lúc nào đó, chẳng sớm thì muộn, sự ganh tị ấy cũng sẽ bị lật mặt nạ, để rồi tất cả những gì giả tạo mình vất vả xây dựng được, có thể bằng tội ác, bằng những phương tiện bất chính, sẽ sụp đổ hoàn toàn. Lúc đó trước mặt người khác, mình lại trở thành kẻ vô giá trị, hơn thế nữa, bị nguyền rủa thậm tệ.

Khuynh hướng giả trá này, bao hàm sự ganh tị, là mẫu số chung tự nhiên của tất cả mọi con cháu Adam-Eva, cho dù người ấy thánh thiện tới đâu. Sự thánh thiện của một con người không phải nằm ở chỗ không có hay tiêu diệt khuynh hướng ấy, mà thắng vượt được khuynh hướng ấy. Thật vậy, cho dù tôi có thánh thiện tới đâu, khi có ai nịnh tôi, hay khi tôi được đề cao (dù không xứng đáng) thì phản ứng tâm lý đầu tiên của tôi là cảm thấy thích thú, và khi có ai chê bai (dù là chê đúng), hay khi thấy bạn bè hơn mình, tôi vẫn thấy khó chịu. Nếu không thế thì chắc hẳn tôi đã thoát khỏi hậu quả xấu ác của tội nguyên tổ rồi! Phản ứng đầu tiên hay “sơ cấp” phát xuất từ tâm lý ấy, dù tôi không muốn phản ứng như thế cũng không được, trừ trường hợp tôi đã tu luyện rất nhiều năm. Và phản ứng tuy xuất phát từ một khuynh hướng xấu, nhưng không phải là tội lỗi, vì nó xảy ra ngoài ý muốn của tôi. Nhưng sau đó, tôi bắt đầu phản tỉnh lại và nhận ra đó là một khuynh hướng xấu. Vấn đề là sau khi phản tỉnh, tôi có hành động theo khuynh hướng xấu đó hay không. Phản ứng sau này hay “thứ cấp” có sự can dự của ý chí, nghĩa là ta có thể hành động theo hoặc không theo khuynh hướng đó tùy

quyết định của ta. Thánh thiện hay tội lỗi là tùy thuộc phản ứng thứ cấp này. Như vậy, người thánh thiện hay tội lỗi đều giống nhau ở phản ứng sơ cấp, nhưng khác hẳn nhau ở phản ứng thứ cấp.

3. Nhận định hậu quả cuối cùng rất tai hại của khuynh hướng giả trá ấy để dứt khoát không chiều theo

Hành động theo khuynh hướng giả trá này có thể đem lại một số lợi lộc nhất thời, chóng qua, nhưng kết quả cuối cùng và lâu dài thì rất tai hại. Chúng ta rất dễ bị hấp dẫn, lôi cuốn vì những lợi lộc nhất thời ấy, nhất là khi chúng ta không nghĩ tới hậu quả cuối cùng rất tai hại và kéo rất dài của nó. Chẳng hạn, trường hợp một người không xứng đáng ngồi vào chỗ danh dự trong bàn tiệc, nhưng lại chiều theo khuynh hướng “muốn có vẻ là có giá trị”, hay “muốn được coi là danh giá” nên ngồi vào đó. Khi ngồi đấy, anh ta cảm thấy hạnh phúc khi nghĩ đến những cặp mắt đang nhìn anh ta với sự nể phục. Nhưng hạnh phúc đó không thể kéo dài được nếu nó không có nền tảng là sự xứng đáng. Chỉ trong chốc lát, khi có nhiều bậc vị vọng tới dự tiệc, họ xứng đáng ngồi ở chỗ đó hơn, thì chủ nhà nhận ra ngay sự không xứng đáng của anh ta. Thế là anh ta bị mời xuống. Niềm hãnh diện và hạnh phúc chỉ kéo dài được dăm ba phút khi bữa tiệc mới bắt đầu, nhưng sự nhục nhã và đau khổ thì kéo dài suốt cả bữa tiệc, thậm chí nhiều ngày tháng sau bữa tiệc nữa.

Ngược lại, nếu ta không màng gì tới những cái có vẻ bên ngoài ấy, thì cuối cùng ta cũng chẳng mất chúng. Vì cuối cùng chúng sẽ trở lại với người xứng đáng với chúng. Chẳng hạn, trong bữa tiệc, nếu ta là người xứng đáng ngồi ở chỗ danh dự, nhưng vì nghĩ mình không xứng đáng nên ta lại chọn một chỗ hèn kém, thì khi chủ tiệc nhận ra sự có mặt của

ta ở chỗ hèn kém ấy, ông ta sẽ mời ta lên chỗ cao hơn. Như thế, ta chẳng những không bị mất danh dự xứng đáng với ta, mà người khác còn thấy được phong cách cao thượng của ta nữa.

Tuy nhiên, điều quan trọng ta cần phải đạt được là sự khiêm nhường đích thực bên trong, chứ không phải là sự khiêm nhường giả bộ bên ngoài. Khuynh hướng giả trá nói trên cũng có thể thúc đẩy chúng ta làm ra vẻ khiêm nhường. Chẳng hạn, trong bữa tiệc, ta cố ý chọn một chỗ kém hơn địa vị của ta với mục đích được được nâng lên. Nhưng nếu người chủ vô ý không mời ta lên bàn trên, thì ta trở nên bực bội trong lòng... Người khiêm nhường đích thực không tự coi mình là gì cả, nên không cảm thấy bực bội khi bị xúc phạm, cũng không cảm thấy có gì đáng phải lên mặt vinh vang khi được ca ngợi tôn vinh. Chỉ có những người khiêm nhường đích thực ấy mới luôn luôn cảm thấy mình hạnh phúc, thanh thản, nhẹ nhàng, và được Thiên Chúa yêu quý.

Cầu nguyện

Lạy Cha, xin giúp con thắng được khuynh hướng giả trá muốn làm ra vẻ có giá trị hơn giá trị đích thực của con. Xin giúp con thành thật với chính mình, và với mọi người, đừng để con ham được đánh giá cao hơn bản chất thực của con. Xin giúp con đừng coi mình là gì cả, đừng quan trọng hóa mình, để con trở nên một con người chân thực, một phần ảnh quan trọng của Cha ở trong con. Amen